

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ - THỨ
BẢY 24 JUIN 1939,
SỐ 167 - GIÁ 0\$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUAN
THÀNH - GIẤY NÓI 874



GẤU - Chuyện này không khéo chúng mình đến bị Hội đồng thành phố họ xử tử mất!
KHỈ - Chỉ tại bọn mình không có đại biểu ở Hội đồng thành phố đấy mà!

TRONG SỔ NÀY: Một trang vẽ: « Ông Bồng
sửa soạn đi Tây » của Tô Tử - Truyện vui, v.v.

Muốn biết rõ những bệnh :

PHONG, LAO, CỒ, CÁCH, DỤC UẤT, BIÊN, CHÓ DẠI..

Phải đọc quyển :

Tứ Chứng Thuyết Minh

Giải thuyết kỹ càng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh : Phong, Lao, Cồ, Cách, dục uất, biên, chó dại. Có so sánh y lý Á-Đông và Âu-Tây — có sách thuyết vi trùng học Á-Đông và Âu-Tây — có luận thuyết, có y án, có án bệnh, có y lý, có lý được, có lòng luân...

Sách dày 164 trang, in đẹp, giá 1p00 Gửi bảo đảm thêm 0p15 cước.(trả mandat hoặc tem cũng được) Gửi lĩnh hỏa giao ngân hết 1p35.

NAM NỮ' BẢO TOÀN

Nói về những bệnh thuộc về sự sinh dục của đàn ông, đàn bà và nam-tây bệnh phong tình. Sách đã in lần thứ ba — Đã được Hàn lâm viện khoa-học bên Pháp (Académie des sciences de Paris) và các báo chí Tây, Nam, công nhận là một quyển sách có giá trị, 0p60.

Ai mua cả hai quyển, không phải chịu tiền cước

MUA BUÔN, MUA LẺ DO NƠI TÁC GIẢ
M. Lê huy Phách, chủ nhà thuốc
LÊ HUY PHÁCH, 19 Gia-long — Hanoi

Đan ông bại thận, đau lưng vàng đầu, ứ lại, rung lắc, tiểu liên vàng... hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, sau khi khỏi bệnh phong tình : chảy nước mắt, đau lưng, tiểu liên vàng, có ít vẩn, ướt quí đầu...

Có các bệnh trên, phải dùng :

LƯƠNG NGHI BỔ THÂN

số 20 của Lê huy Phách giá 1\$00

Các bệnh khỏi hết, kiên tinh, cổ khi, tăng thêm sức khỏe, tốt cho đường sinh dục.

Lậu, Giang mai chưa tuyệt nọc : tiểu liên trong đục bắt thường, có vẩn (filaments) quí đầu ướt đỏ, thường có mụn đỏ khắp người mà ngứa, thân thề mỗi mệt...

Phải dùng

TUYỆT TRÙNG số 12 giá 0\$60

BỒ NGŨ TẠNG số 22 giá 1\$00

của Lê huy Phách, các bệnh khỏi hết, khỏi tuyệt nọc bệnh Lậu, giang mai — Chắc như vậy :

Nhà thuốc

Lê huy Phách

19, Bđ GIA-LONG — HANOI

Khắp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao Mên đều có đại lý.

CIGARETTES JOB IMPORTÉES D'ALGER SOCIÉTÉ JOB ALGER MARGUE DÉPOSÉE

CIGARETTES JOB SURTINES

0,12 \$

0,06 \$

TUYÊN BUÔN TẠI XỨ "AN - DÊ - RI"

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di mộng, tinh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thít, mỗi xương, xanh xao, vàng vọt; những người mắt sâu, má lõm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nuôi, hiếm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiền Tuy-tên tức Khang-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoả trong một ngày, bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoả giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thả, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trọng đường tiêu, máy gào, giật thít, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thức khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt và đỏ. Bệnh như thế 10 mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bội-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, - Hanoi

BẮC-KỲ: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-dinh Việt-long 28 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiễn-an, Ương-bí Mai-viết-Sing 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Hoay 25 Maréchal Foch, Hà-dông Minh-Long 25 Ng-hữu-Đô, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Ngh-Chấn 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-bàng-Tiến 15 Pavie, Ng-xoan-Chiêm 64 rue Vườn Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mèo Ng-thị-Nam 47 Mai-trung-Các, Phê-y Việt-Dân Bd Prncipale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh-Đức 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Dê-nhi, Tuyên-Quang Vĩnh-Thịnh 40 rue An-ạc, Yên-báy Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ: Nha-trang Ng-dinh Tuyên Tailleor, Vinh Sinh-Hoay Dược-điểm 25 Maréchal Foch, Thanh-bóa Thái-Lai 72 rue Bến-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cựu, Tam-quan Trần hoa-Đạo Commercant, Faisou Hồng-Phát 126 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngõ-Như 49 Maréchal Foch.

NĂM 1938 CÓ TRÊN MỘT TRIỆU NGƯỜI ĐAU !!

Năm vừa rồi có hơn triệu người bị bệnh: ung, nhọt, phát hạch, hột xoài, tràng nhạc, đau mắt, nhức đầu, đau lưng, tức ngực, sưng vú, ghẻ lở cùng các chứng bệnh ngoài da.

Những người đó đều nhờ thuốc Cao « Con Rắn » hiệu NHANH-MAI, được lành mạnh như thường.

Thuốc cao này là một món thuốc gia truyền lâu đời, thần hiệu vô cùng. Lưu hành khắp Đông-pháp, từ Nam chí Bắc, từ thành thị đến thôn quê, chỗ nào có chợ búa « Nhanh Mai » đều có bán. Năm vừa rồi, sau khi tinh số, chúng tôi đã bán được trên một triệu hộp vừa lớn, nhỏ, hàng 0p20 và 0p1-, thực là một sự kỳ diệu.

Người nào đã dùng đến thuốc này cũng đều lấy làm lạ cho sự linh nghiệm dị kỳ của nó. Có ngờ đâu đến bệnh đau lưng, tối, đau một miếng nơi lưng sưng, hết liền. Nhưc đầu, đau hai bên thái dương, trong tiếng đờng hồ khởi nhức. Đau mắt hay trẻ con cam mắt, dán trên mí mắt, bú như, giáng hỏa, không chói, mau khỏi hẳn. Nước ăn chán, dán một miếng, chóng hàn miệng và lên da. Còn nói chi đến mấy bệnh như: ung, nhọt, hạch, tràng nhạc, ghẻ, lở, v. v. đã dùng đến thuốc cao « Con Rắn » này đều thấy hiệu nghiệm trước mắt, mà cho là hay như thuốc Tiên vậy. Vì thuốc này đau đầu dán đó, có tài hút, nung mủ, hay làm tan chỗ bị đau, thứ nhất như: ung, nhọt, hạch, hột xoài và những chỗ sưng nhức khó chịu.

Chi nhánh phát hành nhà thuốc Nhanh Mai toàn xứ Bắc-kỳ

NGUYỄN VĂN ĐỨC

11, Rue des Caisses - Hanoi

ĐẠI-LÝ: Hà-dông: Nguyễn Văn Hiền, 27 Bd République. Nam-dinh: Thọ Thê 269 Paul Bert, Việt-long 28 Champeaux. Thanh-bóa: Gi Long 71 Grand' Rue. Hải-dương: Nguyễn Duy Bảo 17A Maréchal Foch. Haiphong: Mai Sinh 60 Paul Doumer. Ương-bí: Nguyễn Văn Lệ. Thái-nguyên: Trần Văn Kính Avenue Bắc kạn (trung hóa): Khánh Thịnh Rue Đệ nhất. Ninh-bình: Ich Trí 41 Rue Marché. Coors: Ô Văn Kim. Bắc-kạn: Trương phúc An Rue Gallieni. Bắc-Mạc: Trần Văn Ngõ. Cao-bằng: Nguyễn Văn Hòa 93 Maréchal Foch. Phnlangthương: Đoàn thị Trà 54 Đạo Đường v. v.

MỘT DỊP MAY ÍT CÓ !

Gần đây trên qui báo Ngày Nay chúng tôi có đề quảng cáo thuốc :

Sâm Nhung Bò Thận Tinh

là thuốc trị bệnh thận hư, di tinh, mộng tinh, rất thần hiệu.



Nay chúng tôi cử hành lễ kỷ niệm « Lục-Châu-Niên », các thứ thuốc đều bán một lạng một lữ 12 Juin đến 11 Juillet 1939.

Các ngài muốn biết sự công hiệu của nó thế nào xin hãy nhân dịp này mua về dùng, nếu thấy công hiệu hãy mua thêm.

Mỗi ve chỉ có 0,60 lại được biểu thêm 1 ve nữa



Cơ hội tốt ừ gặp mong đừng bỏ qua. Thư gửi mua thuốc xin kèm mandat. Xin do

PHỤC ĐĂNG

180 Rue de Paris
CHOLON

DUỢC HÀNG

P.S. - Sâm Nhung Bò Thận Tinh mỗi ve giá 0,60



CƯỜI SỐ

Saigon — Một thầy bùa giết chết một đứa bé còn trong bụng mẹ nó. Khi cái xác ấy ra rồi, anh ta liền giấu nó đi để luyện « thiên linh cái ». Bị bắt, hẳn đã khai là độc giả những tiêu thuyết kiểm hiệp của Vũ-dình-Long tiên ông.



Sâm-Son — Thấy một người đàn bà sắp chết đuối, hai anh thuyền chài lực lưỡng trên cái mảng gần đó sung sướng đứng nhìn.

Bỗng họ tái mặt đi: người đàn bà, nhờ một bạn, đã cứu được vào bờ. Từ đây, họ đâm lo lắng. Theo tục của họ, mỗi năm phải có người hiến cho thần bễ, họ tin làm ăn mới phát tài.



Nam-Định — Nguyễn-thị-Huê xin tiền chồng mua khăn chầu áo ngự không được, tự tử bằng dấm thanh thuốc phiện. Giá thị-Huê tự tử bằng cách đâm đầu xuống bể Sầm-son thì tiện việc cho nhiều người. Cho thị: được gặp ngay thần, thành. Cho thần bễ: khỏi phải đợi chờ. Cho dân chài Sầm-son: làm ăn đại phát tài.



Hà-Nam — Nhà chuyên-trách đã tóm được ông sư quyến rũ gái ở chùa Hương-Tịch. Khám lục khắp người vì gói đồ của nhà sư chỉ thấy những sà-tích, khăn san, yếm, quần đàn bà và một cái rui gõ mõ rất to.



Bắc-kỳ, Trung-kỳ — Nhời rao cần kíp. Cần người học lực xoàng, không có chủ nghĩa gì, để vào đảng Bảo Hoàng, thay ông Phạm-lê-Bồng bị trục xuất. Lương trả rất hậu. Xin hỏi hay viết thư về ông Tôn thất Bình.

Người

Đình công

PHONG TRÀO đình công lại bắt đầu sôi nổi.

Ở Haiphong, nào thợ nhà máy chai, nào thợ nhà máy chế Buhler và Cothésie, nào thợ nhà máy chỉ, nào thợ nhà máy dệt.

Ở Gia lâm, 800 thợ nhà máy sợi Hòa xa, ở Hanoi, thợ làm mũ, thợ hãng xe Indoto.

Bao nhiêu người thợ bắt đầu phải nghỉ việc, và bao nhiêu gia đình phải nhịn đói nhịn khát, để mong tăng thêm lương, sống một đời đỡ khổ hơn.

Ai không biết, hay không muốn biết — mà không muốn biết lại chính là các



nhà đại tư bản năm mãi bên tây, — hẳn cho đấy là kết quả của những vận động ngấm ngấm của một đảng chính trị nào âm mưu làm rối cuộc trị an. Họ bấu môi bấu mỡ, rùn cò rùn vai đổ lỗi cho chính phủ bình dân và luật xã hội.

Nhưng ai đã nếm qua đời sống gần đây, trong sự đất đỏ, trong khi tiền nhà tăng, tiền đồ án thức dùng tăng, mới nhận thấy rõ rằng đình công, đối với thợ, chỉ là tiếng kêu cứu.

Tình cảnh thợ đã khổ, tình cảnh các ông chủ, nhất là các chủ nhỏ, như các chủ hiệu mũ, không phải là không đáng thương. Phần đông họ là bọn tiền công, phải đi thuê cửa hiệu, phải tần tảo mới đủ sống, mà thuê môn bài tăng, tiền nhà tăng, mọi vật đều tăng, họ sống được vũng vàng kẻ cũng khó.

Dẫu sao, nguyên nhân của phong trào đình công chỉ có một: là sự sinh hoạt đất đỏ. Chính phủ cần phải đề ý đến và hết sức tìm cách ngăn ngừa cái đảng lạ lùng ấy nó đang âm mưu làm rối cuộc trị an.

Sao chồi

CÁC NHÀ THIÊN VĂN cho ta biết rằng năm nay, ta sẽ được cái thú xem sao chồi; độ mười ngời sẽ đến thăm trái đất ta, đến thăm, nghĩa là đến gần trái đất cách độ vài mươi vạn cây số.

Ta sẽ được ngắm, những đêm quang mây, đuôi sao chồi lòa sòa quét một



góc trời, lộng lẫy và đẹp đẽ, và những người yếu bóng vía đã tự hỏi: đó là điềm gì vậy?

Sao chồi đẹp nhất trong các vì sao, vậy đó là điềm mũ cánh chuồn năm nay sẽ lộng lẫy hơn năm ngoái. Cái nghề « đẹp nhất » sẽ sản xuất ra làm bạc vĩ nhân (vĩ là đuối). Các ông đeo thẻ ngà đã được tăng lương, đó là bắt đầu ứng vào điềm ấy vậy. Các

ông lại còn được tăng thêm nhiều cái nữa, bổng lộc sẽ nhiều hơn, vợ sẽ đẹp hơn, và lời ca tụng của đám thần dân chúng tôi sẽ tha thiết hơn. Ông Thái văn Toàn ăn nói sẽ chơn chơn hơn, ông Nguyễn khoa Kỳ sẽ giết được thêm vài con sâu lúa, ông Tôn thất Quảng sẽ tậu thêm được cái nhà và ông Bùi bằng Đoàn sẽ làm áo thêm được vài ông quan ăn tiền.

Còn ông Phạm Quỳnh? Ngôi sao chồi ấy đi tây rồi.

Thế giới khác

GẦN ĐÂY, ở bên Mỹ, có một phiến đá ở trên trời rơi xuống miền California, và nhà bác học Lipurann, để tâm nghiên cứu, đã nhận ra rằng trong phiến đá ấy có những sinh vật rất nhỏ. Các bạn hãy yên lòng, không phải là một thứ một dân nữa đâu. Đây chỉ là những giống vật nhỏ sống ở một thế giới khác, phiến đá kia đã đem lại. Và giống ấy đã vượt qua được những khoảng không bao la, vì nó không cần nước, không cần nóng cũng sống được.

Sự phát minh này khiến người ta lại nghĩ đến giấc mộng cũ của nhiều nhà khoa học: vượt qua khoảng không lêu lêu chơi Mặt trăng như ta đi xe điện vào Hà Đông hay lên máy vợ trên Hòa tinh, sinh cơ lập nghiệp ở đấy để trốn sự sinh hoạt đất đỏ và để khỏi hàng ngày trông thấy mũ cánh chuồn.

Hiện giờ, các nhà bác sĩ đang nghĩ cách vượt khoảng không ấy: có người đã tính rằng nếu có thể dùng khinh khí thay vào ết sãng thì từ quả đất đi lên cung Hằng mất có hơn bốn ngày, cả đi lẫn về. Thế rồi, cứ tìm tòi mãi, một ngày kia ta sẽ thấy có phái bộ lên các vì hành tinh khác điều tra. Và có lẽ các cường quốc đầy lòng nhân đạo sẽ thấy cần phải diu dắt dân Hỏa tinh chẳng hạn lên đường vào mình, và cần phải chiếm đất họ làm thuộc địa, bắt họ làm dề cho mình ngồi hưởng lợi.

Lúc đó, tương nước Nam ta cũng nên giữ một phái bộ sang. Ta sẽ được



NÊN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

1 SÁCH HỒNG 1
 Giá độc nhất 1 hào
 9 SÁCH HỒNG 9
 Giá độc nhất 1 hào
 3 SÁCH HỒNG 3
 9

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÊN ĐÓN XEM

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

của Tô Tử

và việc

hướng cái thú nhìn ông Nguyễn khoa Kỳ chẳng hạn việc rầu lên xe, mặt xam như tro, đi lên Hòa tỉnh điều tra. Ông Nguyễn khoa Kỳ mà lên Hòa tỉnh hẳn là một điều đáng làm; trên Hòa tỉnh sẽ thêm được một nhà Kinh tế có tài và lắm râu, còn ở dưới đất, dân quê Annam sẽ được lợi mỗi năm hơn bảy ngàn bạc, tiền lương của ông ấy: Thật là nhất cử lưỡng tiện.

Thi ngựa

O GAN Hanoi, ai cũng biết có trường quần ngựa. Và mỗi chủ nhật, những người màu mè cờ bạc, không thể đánh sóc đĩa được, thì lên đây đánh cá ngựa vậy. Âu cũng là một cách mất tiền trong một sòng bạc, nhưng là một sòng bạc công nhiên, có hình ảnh



gác cho mình đánh, có các vị thượng quan đến chứng kiến vận độ

đen của mình nữa. Vì thế, cái nghề gá cá ngựa một ngày một thêm phát đạt, và các ông thâu hội thi ngựa tinh mở mang thêm. Theo báo Sứ-sở Annam, thì các ông ấy đương trừ tình xin ông Toàn Quyền cho phép vay một số tiền lớn để làm thêm chỗ ngồi cho các người đến đánh bạc.

Nhưng họ không nói là đánh bạc,

họ thường bảo rằng những cuộc đua ngựa có một ý nghĩa rất hay: là nuôi giống ngựa cho thêm tốt.

Thế thôi. Các ông vì nói vì giống ngựa cả.

Còn tiền là việc phụ. Nó càng vào quỹ hội bao nhiêu nó càng là việc phụ bấy nhiêu.

Nhưng nó không là việc phụ đối với những người thua cuộc, vì làm khi trong bọn người này, có người hết nghiệp, có người bội tín để có tiền mà đánh.

Đối với dân chúng, nó lại là điều chính. Mục đích nuôi ngựa họ coi là điều phụ, đánh cá ngựa để xem vận đỏ đen là điều cốt yếu. Đối với họ, trường đua ngựa chỉ là một cái sòng bạc.

Cho nên họ mong chính phủ cũng vì lẽ thế mà bắt sòng bạc ấy trả tiền thuê cho chính phủ thật nhiều và bỏ tiền ra để giúp vào quỹ thêm... Mà đầu thế nữa, Hội Thi ngựa vẫn còn đầy túi bạc tiền hồ, trong khi các chủ gá khác bị coi như những tội nhân.

Hoàng Đạo

Số quỳên giúp bà Tân Đà

Một học sinh ở Tonrane	1p.00
Bà Nguyễn hoài Hồi ở Quảng Ngãi	5.00
Ông Nam Sơn	5.00
Số cũ	31.00
Cộng:	42p.00

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Việc Âu-châu. — Lễ kỷ niệm năm thứ 150 của cuộc cách mạng Pháp cử hành rất long trọng từ 5 Mai cho đến 21 Septemb्रे để tỏ lực lượng Pháp trước tinh hình quốc tế. — Việc lập hiệp ước Anh-Pháp-Nga vẫn gặp nhiều điều khó khăn vì ngoài vấn đề Baltique, Nga còn đòi đảm bảo ở cả Viễn-đông, một vấn đề mà Anh không muốn đã động đến. Chính khách Anh cải chính lần sau, song trái lại các báo Đức quả quyết rằng Nga có yêu sách như thế.

Việc Á-châu. — Sân-dầu thuộc tỉnh Quảng-đông là một cửa bể lớn nhất ở miền Hoa-nam sau Quảng-châu, đã thất thủ hôm 21 juin.

Ở Thiên-tân, Nhật triệt hết các đường vận tải thực phẩm vào tổ giới Anh, khám xét tất ngật những người ra vào tổ giới và cổ động bài Anh kịch liệt. Nhật dọa sẽ phong tỏa tổ giới Anh luôn trong hai năm và khoáng trương phong trào bài Anh nếu Anh không chịu giao trả Nhật những thủ phạm vụ ám sát viên chủ tịch phòng Thương mại Thiên-tân.

Tin sau cùng. — Hình như hai bên đã tỏ ý muốn điều đình.

Một hội nghị quan trọng của Anh Pháp đã nhóm tại Tân-gi-ba, có 60 võ quan Anh, Pháp ở Viễn-đông và Ấn-độ tới dự mục đích là để hợp nhất lực lượng hải quân Anh-Pháp và việc phòng thủ về mặt bờ chống với cuộc ngoại xâm.

Chiếc tàu ngầm « Phénix » đã bị đắm hôm 15 juin ở cách mũi Cam-ranh 10 cây số, trong khi thao diễn

cùng với chiếc tàu ngầm « Espoir » và chiếc tuần dương hạm « Hamotte Piquet ». 71 sĩ quan và thủy thủ Pháp trong tàu đều bị hại vì chỗ xảy ra tai nạn sâu tới ngoài trăm thước.

Chính phủ đã phát hành hào kền để thu hào bạc về. Số lợi này sẽ chi dùng vào việc phòng thủ Đông-dương.

Làng nào chỉ thu hàng năm tới 500đ. cũng phải có số dự đoán. — Nay mai chính phủ sẽ bắt buộc các làng phải có số dự đoán nếu số chi thu hàng năm ở trong làng có từ 500đ. trở lên.

Hỏi cần cước người ngoại quốc. — Chính phủ đã cho phép cải tổ lý từ nay được hỏi cần cước liệt thày những người ngoại quốc qua các vùng thôn quê, và được phép giữ những người ấy lại để nộp viên chức Pháp khi họ không chịu cho biết cần cước.

Mở rộng bến chữa tàu ở Saigon và sửa sang thêm vịnh Cam-ranh. — Trong chương trình tăng thặng quân của Pháp có nói về việc mở to bến chữa tàu ở Saigon và sửa sang vịnh Cam-ranh.

Thuế dầu Mazout tăng 2.000%. — Có tin thuế dầu Mazout sắp tăng lên tới trên 1.000% vì trước kia đánh 5 đồng, nay định tăng lên 59 đồng. Như thế giá gạo ở Saigon sẽ tăng vì các nhà máy gạo ở đây đều chạy bằng thứ dầu ấy.

(Xem tiếp trang 20)

CÂU CHUYỆN hàng tuần

H IỆN giờ có ba việc quan trọng. Mà ba việc quan trọng ấy không phải không có liên can với nhau.

Là việc Đức đòi sát nhập Dantzig; việc lập đồng minh Pháp-Anh-Nga, và việc Nhật vây tổ giới Anh ở Thiên-tân.

Tôi đã nói ở mục này rằng Anh chẳng ưa gì Nga và chủ nghĩa cộng sản của nước ấy. Đã có lần Anh định về phe với Đức để trị Nga. Và cái hòa ước hải quân ký năm kia có thể là một bước đầu cho cuộc liên-Đức của Anh lắm. Người ta còn đồn rằng sở dĩ Đức tăng binh bị được là cũng nhờ có các nhà đại tử bản Anh giúp. Mục đích cốt để hãm dọa Nga.

Tới nay Anh thấy Đức quật cường đâm ra lo ngại. Nhất lại có ba điều khiến Anh không thể dung thứ cho Đức được: 1) là Đức đòi thuộc địa cũ, nay hầu hết thuộc Anh; 2) là Đức liên minh với Ý để định chặn con đường Ấn-độ của mình; 3) là

Đức liên minh với Nhật để quấy rối Viễn-Đông của Anh.

Vì thế, bất đắc dĩ Anh phải liên kết với Nga.

Cái gì không động chạm tới quyền lợi của Anh không khi nào Anh tha thiết tới. Áo bị nuốt, Tiệp bị chiếm, Anh cần gì? Anh cũng lên chỉ vì Đức nhòm các mỏ dầu Roumanie, Ý ngấp nghé Hy-lạp, một địa vị quan trọng để làm bá chủ Địa trung hải.

Nhưng Nga cũng nghĩ: Nga cần gì? Ý cứ bá chủ Địa trung hải đi! Điều lo của Nga không phải là điều lo của Anh, cũng như cái gì phạm đến quyền lợi Anh lại không phạm đến quyền lợi Nga.

Vì thế mà cuộc đồng minh Anh - Nga kéo dài mãi.

Hiện giờ Anh muốn gì và Nga muốn gì?

Anh chỉ muốn Nga cùng Anh, Pháp bảo đảm nên độc lập của các nước Pologne, Roumanie, Grèce. Nga lại muốn Anh bảo đảm cả nên độc lập

của ba nước Estonie, Lettonie và Lithuanie nữa.

Anh không ưng, lấy cớ rằng ba nước kia không khiến ai bảo đảm hết. Ủ, người ta không nhờ việc gì lại đòi bênh vực người ta? Nhưng Nga muốn người ta không nhờ, mình cũng cứ bênh vực. Vì Nga cho nên độc lập ba nước láng giềng ấy có liên can đến nên độc lập của mình.

Và Nga ngờ vực Anh. Nga cho rằng Anh ngầm xui Đức lấn Nga, lấn qua phía bắc, và mở rộng bờ cõi lên phía ấy mà đứng dụng chạm tới, đứng màng quay xuống miền nam Âu. Vì đụng chạm tới miền nam Âu, tới bán đảo Balkans tức là xéo lên quyền lợi của Anh.

Có lẽ chỉ những cơ ấy mới khiến được Anh không chịu bảo đảm cho nên độc lập của ba nước láng giềng phía bắc của Nga mà thôi.

Vì thế, cuộc đồng minh Anh - Nga vẫn chưa ra sao.

Còn một lẽ nữa khiến Nga không vội. Nga biết Anh cần mình. Ông Lloyd Georges chẳng đã tuyên bố âm ý ở nghị viện Anh rằng không đồng minh với Nga, thế nào khởi dân chủ cũng thua khởi độc tài đấy ư? Vậy Nga muốn bắt chẹt chằng? Hay Nga vẫn luôn luôn đề phòng đối với Anh mà Nga cho là rất quay quắt?

Cuộc liên minh Anh - Nga còn đương dở dang thì bỗng xảy ra việc Thiên-tân. Có lẽ việc Thiên-tân xảy ra là theo như chiến lược vẫn dùng xưa nay của bọn độc tài: khi họ phải chống đỡ phía này thì họ đánh mạnh phía kia. Mà hiện họ đương chống đỡ ở phía tây. Biết đâu đó không là một mưu sâu của Hitler để bắt thần chiếm Dantzig trong khi phe dân chủ, nhất là Anh, đương lung túng ở Viễn-đông?

Phen này liệu chiến tranh có bùng ra không? Dầu sao tình thế cũng gay go đến cực điểm rồi. Phen này mà Anh lùi thì nguy cho Anh, và nguy lây cho cả các nước Âu, Mỹ (trừ Ý và Đức cố nhiên). Vì lùi là bỏ Á-đông.

Mà không lùi thì đánh nhau. Vì nếu Anh đối phó với Nhật bằng cách tuyệt giao kinh tế thì Nhật sẽ cho là Anh khai chiến với mình, tình thế sẽ càng khó khăn thêm.

Nhưng có lẽ Anh lùi. Vì hiện phải hữu ở bên Pháp đương kêu gào xin Anh đứng vì bốn « tên Tàu sắt nhân » mà gây cuộc binh đao với Nhật.

Báo Populaire trong Nam cũng đã hưởng ứng tiếng kêu gọi gọi tham chiến ấy.

Hiềm một nỗi, nào phải chỉ vì bốn người Tàu!

Anh liệu có nghe mà lùi thực không?

KHAI HÙNG

VÀI TRUYỆN VUI VỀ THI SĨ TÂN-ĐÀ

Thi sĩ và loài gà.



IC nghệ sĩ thường yêu mến loài vật, mỗi người thích riêng một giống. Colette, France thích mèo.

Và trong nhiều tiểu thuyết của hai nhà trứ danh ấy ta thấy có con mèo đóng một vai chính.

Tân-Đà thi quý gà. Và tuy con gà không có hân hạnh chiếm một chỗ trọng yếu trong các tác phẩm của thi sĩ, ít ra nó cũng được thi sĩ so sánh cái mã đẹp của nó với hương thơm của cây lan mọc trong hang tối (bài tựa Tỳ Bà).

Các bạn thân của Tân-Đà đều biết thi sĩ quý gà. Tôi không biết thi sĩ thích ăn thịt gà hơn hay thích tính tình dịu dàng, nhút nhát của loài gà hơn. Nhưng đã hai lần chính mắt tôi trông thấy thi sĩ biểu lộ sự vui mừng âm ỹ, sự sung sướng hồn nhiên trước cái cảnh tượng gà ăn thóc.

Lần thứ nhất trong rạp Palace.

Hôm ấy tôi cùng Tân-Đà và vài người bạn đi xem chiếu bóng. Tôi quên mất tên « phim », nhưng còn nhớ trong phim có đoạn một thiếu nữ ném thóc cho gà ăn, Trời ơi! những con gà mái béo mồm, lông mềm và mỡ như nhung!

Tân-Đà ngồi ngáy từ lúc bắt đầu thời sự, vì hôm ấy thi sĩ hơi quá chén. Một người, chứng kiến tình thi sĩ yêu gà, liền đập vào vai đánh thức dậy.

— Này tỉnh mà xem gà chứ!

Tức thì Tân-Đà mở choàng mắt, và sau vài giây ngờ ngác, thét lên cười, cười rất bằng thân và ròn rã. Những người ngồi ở những hàng ghế phía trước quay cả lại nhìn. Nhưng không sao, vì thời ấy màn ảnh còn câm, thi sĩ chẳng làm phiền cho một ai.

Thế là thi sĩ tỉnh ngủ và tỉnh rượu, ngồi chăm chú xem nốt phim.

Lần thứ hai tại nhà riêng của

Tân-Đà làng Văn-quán.

Hôm ấy thi sĩ mời tôi đánh chén và đánh cờ. Cờ thi sĩ cũng khá, nhưng rất chậm. Có khi trong một giờ, thi sĩ mới đi được một, hai nước. Nhưng nhằm thi sĩ làm rất mau, mà khéo quá.

Thư mời ăn nói rõ đến « chén » thịt lợn. Quả thực các món nhắm toàn là lợn. Lợn rán, lợn om, lợn chả... Tiệc rượu kéo dài từ mười giờ sáng tới ba giờ chiều chưa xong. Và vẫn cờ cũng chưa phân thắng phụ.

Bỗng thi sĩ nhìn ra sân bảo tôi:

— Tạnh mưa rồi! ta đi cho gà ăn!

Tôi nhìn theo: trời mưa phùn từ sáng, giờ đã hừng nắng.

Chúng tôi bỏ ghế ván cờ và tiệc rượu đã hầu hết, đứng dậy ra sân.

Ở một góc sân, đứng bề thế một cái chuồng gà, một cái nhà sàn gà. Vì đó là một nhà sàn, có hiên, có cửa sổ và cửa ra vào rộng rãi, sạch sẽ, cao ráo.

Thi sĩ thân lại mở cửa chuồng. Và đàn gà theo nhau nhảy xuống đất, vài con sống, và gần hai chục con mái, con nào con nấy béo tốt, tròn trĩnh, đẹp đẽ. Thi sĩ ném thóc và ngô và cười khoái trá, y như hôm ngắm thiếu nữ cho gà ăn trên màn ảnh.

Từ đó tới nay đã mười bảy, mười tám năm, thế mà hồi tưởng lại, tôi vẫn còn như trông thấy điệu bộ hi hửng của thi sĩ đứng trước đàn gà yêu quý.

Không biết gần đây, thi sĩ có nuôi gà nữa không. Nhưng năm 1936 chúng tôi có đến chơi nhà thi sĩ tại làng Khê-thượng, một cảnh bãi tri đã khiến chúng tôi phải vừa cảm động vừa buồn cười: ở hai cây lựu đối nhau treo hai cái lồng đựng đầy vỏ trứng gà, rửa rất sạch sẽ, trắng trẻo mà tôi tưởng là trứng chưa ăn. Thi sĩ bảo chúng tôi:

— Treo thế để biết mình đã dùng được bao nhiêu.

Tôi cười đáp:

— Đẹp chứ! cái bóng trắng trong đám lá xanh trông hay hay lắm.

Rồi hỏi luôn:

— Độ này thi sĩ không nuôi gà? Nên chơi vỏ trứng gà vậy.

Chúng tôi rất tiếc không thể ở lại để cùng thi sĩ nhắm rượu với cá nường, nường theo cách riêng của thi sĩ: « đặt con cá vào giữa hai bẹ chuối, lờn thi sĩ, khâu lại rồi đào đất lăm lò mà nường ». Tôi chưa trực nếm qua món ấy nhưng chỉ nghe thi sĩ tôi cũng đã cảm thấy ngon lắm rồi.

Thi sĩ và cô đào hát

Tân-Đà là một thi sĩ ai cũng biết. Nhưng ít người biết Tân-Đà còn là một kịch sĩ nữa. Vì hai vở hát « Người Cá » và « Tây-thị » của Tân-Đà đã chỉ diễn trên sân khấu mà không xuất bản thành sách.

Kể thi những vở tuồng của Tân-Đà cũng chỉ là những bài thi sĩ điền xen trong khắp vở tuồng.

Hai vở tuồng trên này tôi đều có đi coi tại nhà hát Thăng Ý (nay là nhà chiếu bóng Tonkinois ở phố hàng Quạt). Tôi đến coi không phải vì thích tuồng, nhưng vì người đàn cảnh là Trần Quý. Trần Quý kéo tôi đi và đưa cả tôi vào buồng trò. Nhờ thế, mà tôi đã được biết một chuyện tình của thi sĩ.

Tôi còn nhớ câu Trần Quý nói với tôi:

— Hổng hết cả! con Liên nó có biết hát hổng là cái gì đàn mà anh Tân-Đà anh ấy cứ nhất định bắt đề nó đóng vai chính.

Tôi mỉm cười đáp:

— Thi cứ đừng đề nó đóng vai chính nữa!

— Đừng đề! đừng đề, khôn nhưng anh ấy không cho diễn vở tuồng của anh ấy nữa.

Thế là đào Liên đóng vai chính, vai Tây-thị.

Liên là một đào hát còn trẻ quá, khoảng mười sáu tuổi thôi. Giọng



THẦY SỞ — Bản mệnh của ngài năm nay có sao Thất-sát chiếu. ÔNG BÀ — Ô! thế cụ dạy đúng quá, tôi vừa ăn khao Bát phẩm giết bầy bò xong.

Liên dờn dợt và the the. Điệu bộ Liên cứng nhắc và trơ trẽn. Xưa nay Liên chỉ được đóng các vai phụ, vai thị tì, vai vợ vua Phiền ra ngồi làm vì trên sân khấu.

Nhưng Tân-Đà có cần gì biết đến những điều đó. Tân-Đà chỉ thấy Liên đẹp và đáng đóng vai Tây-thị. Trần Quý lại cho rằng Tân-Đà viết Tây-thị vì Liên. Hôm diễn « Người cá » nhà thơ đã lưu ý đến cô đào hát xinh tươi. Thế rồi ông về soạn vở tuồng Tây-tôi.

Không rõ cuộc tình ái đi xa đến đâu không: rõ thi sĩ có cùng cô đào hát đi ngao du sơn thủy như Phạm Lãi với Tây-thị hay không?

Nhưng từ khi sắm vai Tây-thị, Liên nổi tiếng và nghiêm nhiên trở nên một vai đào chính của rạp Thăng Ý.

Khái-Hưng

Đoàn Ánh Sáng cảm ơn

Chúng tôi có lời trân trọng cảm ơn « một nhóm anh em lao động » ở Moncay đã quyên vào quỹ Đoàn Ánh Sáng số tiền bốn đồng (4đ.00) do báo Đời Nay giao lại.

Hội Đồng Quản Trị Đoàn Ánh Sáng

Bán thuốc tây

Theo lời quyết định của Y Dược Nghiệp Đoàn (Syndicat des Pharmaciens) thì trong tuần lễ này từ tối 17 juin và cả đêm hôm 23 juin Hiệu Bảo Chế Phạm-hoàng-Tin số 5 và 7 Vườn Hoa Cửa-Nam sẽ bán thuốc buổi chưa và ban đêm cho các đơn rất cần cấp.

Leçons particulières de Français & de Mathématiques

Préparation au Baccalauréat (1ère partie) au DECI. au BE (2è session 1939) aux concours d'admission aux collèges et lycées.

S'adresser à M. VŨ BÌNH LIÊN
9bis Angle voie 34 et Rue Hồng Phúc, Hanoi

Có tân thời, thì các cô mới được người ta săn đón. Các cô cần làm giăng. Song làm cho lông mi dài, chứ không phải dính bằng hồ dậu. ARCANIL-INCOLORE làm dể dàng rửa, cho nên bôi vào lông mi cho nó mọc dài. Đã thế, trông nó mềm mại, uốn vòng một cách tự nhiên, không lộ vẻ gì là bôi sáp cả. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p.80. Hộp nhỏ không có gương, bán chỉ 1p.20. Hộp nhỏ bán quảng cáo 0p.60.

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL (Serv. N.A. 42) 59, Hàng Gai — Hanoi



B A O

Một cái hân hạnh

Tờ báo « Hanoi - Soir », như chúng ta đã biết, là một tờ báo hàng ngày chữ Pháp của ông Ngô Văn Phú. (Có nên gọi ông ta là Ngô-Bái-Bè không?). Tờ báo đó có tiếng tăm, có tiếng nhất là bên vực quyền lợi của người An-nam, như chúng ta vẫn biết, tuy rằng tôi với ông, chúng ta chẳng đọc nó bao giờ.

Nhưng cái đó không ngăn cấm báo ấy vẫn nổi tiếng.

Vì đã được *Le Canard Enchaîné* (một tờ báo trào phúng bên Pháp) trong một số gần đây, ở mục « Hát Sạn », cao đến vì một cái lỗi văn. Mà những lỗi văn chữ Pháp thì ở *Hanoi Soir* nhiều lắm.

Chúng ta cũng nên mừng. Vì tuy không được khen, nhưng cũng được một tờ báo có danh tiếng như báo *Canard Enchaîné* nói đến, có phải là một chuyện chời đâu, dù nói đến để chê cũng vậy. Có điều chúng ta nên lấy làm lạ là chưa thấy *Hanoi Soir* khoe cái việc ấy.

Cũng hân hạnh

Việc này lại làm cho tôi nhớ đến một cái hân hạnh (họ bảo thế!) khác đã xảy đến cho cuốn tiểu-thuyết « Có giáo Minh » của Nguyễn-công-Hoan.

Đó là ở trên một tờ tuần báo do ông Phan Khôi chủ trương. (Hình như tờ *Sông Hương*, nếu tôi không nhầm.) Trong một số, báo ấy có rao rằng cuốn tiểu thuyết kia đã được một người Tàu viết bài phê bình tới. Và có đăng cả bài ấy lên.

Đọc giả vội vàng xem, thì ra bài ấy không khen lắm, mà chê lại phần nhiều nữa. Nhưng mặc, người ta cứ cho đó là một cái hân hạnh: được một người Tàu — người Tàu kia mà! — chê đến, có phải là chuyện dễ đâu!

Sự thực, thì người Tàu ấy chỉ là một người khách lai. Điều này báo kia không nói đến, sợ giảm bớt mất giá trị của lời chê kia. Vì lại thì nghĩa là đã có máu Annam trộn

vào rồi. Mà cái gì của Annam thì xoàng suốt.

Thế mới biết chúng ta yêu người ngoại quốc lắm. Đồ xú tầu, tranh tầu, địa lý tầu mới quý. Bây giờ thì cơm tây, quần áo tây, nhà tây, mới sang. Thế cho nên các ông nhà, ông thợ của ta có thêm viết quốc ngữ bao giờ đâu! Họ cần viết chữ Pháp, để thình thoảng may còn được các người « quý quốc » ban khen chứ! Viết quốc ngữ thì lợi lộc gì.

Annam nói đến

Được một người Pháp nói đến, được một người Tàu nói đến, dù người Tàu ấy chẳng biết gì về văn chương, lại được vì với Từ Trầm Á chẳng hạn, — nhà văn nổi tiếng nhất, tuy xoàng nhất, — người ta đã vội cho là một cái hân hạnh hiếm có rồi. Chỉ có được người Annam nói đến mới là không đáng kể. Người Annam mình nhưn nhường quá, cho đến nỗi mình tự khinh mình mà không biết.

Tại sao viết văn

Cuộc phỏng-vấn « Vì sao nảy ra ý tưởng viết văn » của Thiệt-Can (gây sát!) là một dịp cho nhiều nhà văn dài bày tâm sự. Có làm cái tâm sự rất lý kỳ, mà cũng có làm điều thú vị.

Ông Ngô - tất - Tố, tác giả cuốn tiểu thuyết *Tất-Đền* cho chúng ta biết:

« Tóm lại, những nguyên nhân xa gần khiến tôi nảy ra ý tưởng viết văn chỉ là vì tôi nhận rồi không biết kiếm nghề gì khác, chứ chẳng có gì là cao thượng hết... »

Câu trả lời ean đảm, khiến cho người đọc chúng ta hồi hộp. Hồi hộp không phải vì những nguyên nhân đó không có gì cao thượng, nhưng chính vì những nguyên nhân ấy có lẽ đúng. Thì ra, chỉ vì ông Tố nhận rồi không biết kiếm nghề gì khác nên mới viết ra quyển *Tất Đền*.



— Ê, sao lại đánh nhau? đi lên bốp...
— Việc gì đến nhà bác đây, đến nhà ai nhà ấy rạo, chẳng đi đâu cả...

Hàng tiếc, thật đáng tiếc ông Tố lại rồi. Vì nếu ông bận việc, nếu ông có nghề làm từ trước đến giờ, thì có phải ông Tố đã không viết văn, và chúng ta đã không phải đọc *Tất Đền*!

Thế mới biết nhân cư vi... bất thiện thật. Mà ông Tố chúng còn rồi nữa.

Đến lượt ông Lê Văn Trương, tác giả đến hơn « 40 cuốn tiểu thuyết viết rồi, đã in hoặc chưa in. »

Tại sao ông Trương nảy ra ý tưởng viết văn? Ta hãy nghe ông nói:

« Một hôm, một người bạn bảo tôi: « Sao anh không viết văn? Viết văn cũng như nói chuyện. Anh nói gì thế, còn đợi gì không viết? Thế là tôi viết. »

À ra thế! Viết văn cũng như tôi với ông nói chuyện ấy mà. Thành thử chúng mình đã viết văn từ hồi nào hồi nào mà vẫn không biết. Ở nếu ông Trương không nói ra, thì có phải văn chương nước nhà đã thiệt mất bao nhiêu là văn sĩ không!

Ông Trương còn trình bày một lẽ nữa:

« Và một hôm, nhân xem một bài báo — tôi không nhớ bài gì, ở báo nào (1) — tôi thấy nó dở quá, có bảo anh tôi rằng: « Nếu viết văn mà như thế này thì thật dễ quá. Tôi viết còn hơn nhiều. » Ông anh tôi bảo:

1) Có lẽ là chính bài của ông Trương chăng?

« ừ chú thử viết đi. » Ấy thế là tôi bắt đầu cầm bút. »

Cái lẽ này linh diệu lắm, chúng ta ngắm nghĩ sẽ biết. Cái bài văn dở, nguyên nhân sự viết văn của ông Trương, đã hẳn không phải là bài của ông lúc ấy. Nhưng, chúng ta có thể chắc rằng những bài văn của ông Trương từ giờ trở đi sẽ là nguyên nhân sự cầm bút của không biết bao nhiêu là nhà văn khác sau này.

Ông Lê Văn Trương lại khoe cái tài viết nhanh của ông ờ. Ông nói: « Tôi có thể nói được rằng ngồi bắt tôi là cái máy thu những tư tưởng vụt nảy trong óc tôi. Những tư tưởng ấy cứ tự nhiên, automatiquement (nguyên văn) biến ra những dòng chữ trên giấy thôi. Mà tôi viết thì nhanh lắm. Ông có biết không? Cuốn *Một Người* tôi nghĩ trong 8 tháng, viết trong 8 ngày, đọc trong 8 giờ... »

Nghĩ 8 tháng, viết 8 ngày, đọc 8 giờ? Thật là một cái tai hoạ... cho người đọc, tất nhiên! Vì 8 giờ đọc văn ông Trương thì chẳng có thuộc nào chữa khỏi được cái bệnh rục đầu.

Muốn tránh những tai nạn có thể xảy ra sau này, chúng tôi yêu cầu ông Trương đổi ngược lại: nghĩ trong 8 giờ, (hay ít hơn cũng được), đọc trong 8 ngày, và viết trong 3 tháng. Hay là hơn nữa: hai ba mươi năm chẳng hạn, để đọc giả chúng tôi có thì giờ chữa chạy.

THIỆT-SI

(Xem tiếp trang 13)

PHÒNG-TÍCH



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG.
GIẤY KEM RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đau họng, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng dễ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chàm). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hột, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Có nhiều chứng không kể xiết.

Lưu mọi bệnh ở 25

Lưu hai bản ở 25

VU-DINH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926 — 478bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 11 Hàng Mã (Calote) — Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TAN 100 phố Bonnal — Haiphong
Có nhà 100 Đại-lý khắp HANOI và khắp các tỉnh TRUNC, NAM, BẮC-KỶ và CAO-MÉN, LACS

30.000 chemisettes

Nhà dệt CU GIOANH hiện thời đã chế tạo hàng tháng tới số áo đo để ban buôn cho khắp các cửa hàng trong xứ.

Manufacture
CU GIOANH
70, RUE DES ÉVENTAILS,
HANOI — TÉL. 525

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tằm đã lâu năm, có nhiều kiểu áo mới chế rất đẹp, làm bằng laine bền màu.

Mặc vào tôn hết vẻ đẹp thân thể.

GIÁ HA

Mạnh như sấm bành
Ngon như canh-ky-na
Rẻ như rượu vang

Rượu Dâu

Lê-Quynh Quảng bình

là một thứ rượu bổ có thể dùng giải khát và giải lao

AI muốn làm đại-lý xin viết thư thương lượng với Tổng đại-lý

M. Ngô Như

49, Rue de la Gare — Vinh

Đã có bán

Một tập tranh in nhiều màu trên giấy dày thượng hạng khổ rộng 25 x 32.

50 mẫu y phục phụ nữ LEMUR

do họa sĩ Cát Tường vẽ và xuất bản. Nhà xuất bản Đời Nay phát hành.

Có đủ các kiểu áo từ người nhỏ đến trẻ em. Có lời chỉ dẫn rõ ràng về cách lựa kiểu, cách may, chọn màu và kích thước để tiện mua vải.

Giá 1\$80

BỆNH VIỆN

của SOMERSET MAUGHAM

KHÁI HƯNG dịch

Đã một lần, khi dịch dang dở thiên « MUA », chúng tôi giới thiệu Somerset Maugham với độc giả Ngày Nay, « Bệnh viện » dịch sau đây là một đoản thiên mới viết của Maugham. Độc giả sẽ nhận thấy cái lực độ mãnh liệt của truyện và những tình chất lạ lùng của các nhân vật trong truyện, một xã-hội ngổ nghĩnh, khô hời, người nọ ghét người kia, làm rày rà lẫn nhau cho qua ngày tháng, cho qua những giờ dài đằng đẵng để chờ chết.

N. N.

TRONG sáu tuần lễ đầu vào bệnh viện, Ashenden nằm liệt giường. Ngoài ông bác sĩ sáng, chiều tới thăm ngoài các cô khán bộ và những chị hầu buồng ra, ông chẳng thấy mặt một người nào khác.

Ông bị bệnh lao phổi và, vì hồi bấy giờ ông khó lòng sang Suisse được, một nhà chuyên môn tại London mới gửi ông tới phía bắc xứ Ecosse.

Về sau thầy thuốc cho phép ông dậy và, một buổi chiều, cô khán hộ dắt ông xuống hiên, lấy gối ken quanh mình ông, lấy chân trùm lên ông và để ông ngồi phơi nắng dưới vòm trời không gợn mây. Đương giữa mùa đông. Ở phía thấp, chung quanh bệnh viện, cánh đồng quê đầy tuyết. Suốt rêu hiên, bệnh nhân nằm đườn trên ghế dài chuyện gẫu hay đọc sách. Thuýnh thoắt một người trong bọn rũ xuống ho sù sụ và lo lắng nhìn khăn mũi. Trước khi đưa Ashenden lên phòng, cô khán hộ vui vẻ, cái vui vẻ nhà nghề, quay sang nói với bệnh nhân bên cạnh: — Xin giới thiệu ông ông Ashenden.

Và nói với Ashenden:

— Ông Leod. Ông với ông Campbell là hai ông khách lâu năm nhất của bệnh viện.

Phía bên kia Ashenden là một thiếu nữ tóc hung, mắt xanh sáng ngời, môi và gò má đã sẵn có màu tự nhiên không cần phải tô son thoa hồng. Vì thế mà da nàng lộ lộ trắng thêm lên. Dù đó là sắc của bệnh lao, nó vẫn không làm cho nàng kém phần tươi tốt mịn màng. Một cái áo khoác bằng lông và một đồng chân che kín mình nàng, nhưng gương mặt gây làm nổi hẳn cái mũi lên. Nàng thân mật nhìn Ashenden. Bên lên giữa cái xã hội đặc biệt ấy, Ashenden đợi người ta nói với mình trước.

— Lần này là lần thứ nhất người ta cho phép ông dậy, phải không? Leod bắt đầu hỏi.

— Lần thứ nhất.

— Phòng ông ở đâu?

Ashenden chỉ rõ nơi phòng.

— Hạp. Tôi biết hết các phòng của cái xá này. Đã mười bảy năm tôi kéo dài ngày tháng ở đây. Phòng của tôi là phòng tốt nhất, hừ! như thế là công bình lắm rồi. Campbell đã định phồng tay trên của tôi, nhưng khi nào tôi chịu. Tôi có quyền. Tôi đến trước hẳn những sau tháng.

Năm dài Leod có vẻ to lớn. Má và thái dương lõm xuống, da thì căng thẳng đến nỗi cái xương sọ phác rõ hình ra, và trong bộ mặt hốc hác có cái mũi xương xẩu dài thượt, hai con mắt to thao láo.

— Mười bảy năm, một trương đấy, Ashenden bình phẩm thế để nói một câu.

— Thời giờ chạy mau chóng. Tôi thích ở đây. Buổi đầu, sau một hay hai năm cứ đến mùa hè tôi lại đi; về sau tôi chả thiết đi nữa. Đây đã thành như nhà tôi. Tôi có một anh và hai em gái, nhưng họ có vợ có

theo con đường của họ, mình không có liên lạc gì với họ nữa. Cái đời huyền ảo, hoạt động kia làm mình lợm giọng. Chẳng có cái quái gì cũng âm ỹ lên, đó, đời họ đó. Không, quả thực ở đây thú hơn nhiều. Tôi sẽ chỉ rời nơi này khi nào hai tay buồng xuôi, bị người ta khiêng đi.

Ông thầy thuốc chuyên môn có hứa với Ashenden rằng sẽ chữa cho khỏi nếu bệnh nhân bằng lòng tự săn sóc lấy trong một thời gian khá lâu. Và Ashenden tò mò nhìn Leod:

— Ông làm gì trong khoảng từ



chồng, có con cái cả rồi. Thiên mình họ cũng chả sao. Có phải không ông, khi người ta đã sống như thế này, người ta sẽ thấy bở ngỡ, lạc loài trong cái đời bình thường ở ngoài. Các bạn bè họ đi

sáng đến chiều?

— Tôi làm gì ư? Cậu cả ơi, cái bệnh lao nó chiếm hết thời giờ của cậu rồi còn đâu. Tôi lấy; nhiệt độ, rồi tôi cần. Tôi [đánh] [đang] mặc quần áo. Tôi ăn sáng, tôi [đọc] báo rồi tôi đi

bách bộ. Tôi nằm nghỉ. Tôi xuống dự bữa đêm tâm rồi tôi đánh bài. Tôi lại nằm nghỉ nữa và tôi ăn cơm chiều. Tôi đánh một ván bài nữa rồi tôi đi ngủ. Ở đây có một tủ sách khá lắm; dù các ván phẩm mới, nhưng tôi chẳng bao giờ rỗi mà đọc được. Tôi nói chuyện với họ ở đây có nhiều tay ngô nghĩnh lắm, ông phải biết. Họ đến rồi họ đi. Nhiều khi họ đi vì họ tưởng họ đã khỏi, nhưng chân người trở lại. Cũng có những kẻ tách giữa bốn tấm

thông thả liền đến.
— Kia, đó đóc!
Cặp mắt xanh của cô Bishop sáng lên. Đò đóc Templeton, cao lớn, trong chiếc áo khoác cò lông xù, về làm đốm đáng hơi quá lộ.
Cô Bishop nói:
— Tôi rất vui lòng thấy ông đã đứng dậy được.
— Ô! có hề gì đâu. Tôi bị cảm xoàng. Bây giờ tôi khỏe lắm rồi.
Câu nói chưa dứt, cơn ho đã đến. Đò đóc nặng về cúi trên hèo.



ván. Biết bao, tôi đã trông thấy họ qua, và trước khi theo họ, tôi còn được trông thấy nhiều.
Cô láng diềng của Ashenden bắt đầu nói:
— Làm được cho người ta cười rũ trước một cái quan tài, chả còn ai giỏi bằng ông ấy.
Leod riêu:
— Tôi cũng chẳng rõ nữa, nhưng nói câu: «Chừ! thà hẳn ta còn hơn là mình!» nói câu ấy thực hợp nhân đạo lắm chứ.
Chợt ông ta tưởng nên giới thiệu Ashenden với cô láng diềng xinh đẹp.
— À này, cô Bishop, coi như cô chưa gặp ông Ashenden lần nào. Cô người Anh, nhưng không phải là một thiếu nữ tồi tính.
Ashenden hỏi:
— Thế cô, cô ở đây đã lâu chưa?
— Mới hai năm thôi. Mùa đông này là mùa đông cuối cùng của tôi. Nếu ông đóc không lắm thì vài tháng nữa tôi sẽ khỏi hẳn, lúc đó tôi sẽ không có lý gì còn mất thì giờ vô ích ở lại đây.
Leod nói:
— Tôi cho thế là ngu xuẩn, ở đâu khỏe mạnh thì cứ ở chứ, tôi khuyên nên thế.
Lúc ấy một người chống hèo

Nhưng vừa ngừng ho ông ta đã mỉm cười nói liền:
— Cái ho chết tiệt! Tôi hút nhiều thuốc lá quá. Bác sĩ muốn cấm tôi hút, nhưng tôi thấy khó khăn quá lắm.
— Ông ta mặt xám xám, mắt sâu hoắm, và ria đen lún phún. Một anh chàng xinh trai, đáng điệu hơi tuồng, Cô Bishop giới thiệu Ashenden. Đò đóc nói vài câu thân mật. Rồi rú cô Bishop đi chơi một vòng. Theo lệnh thầy thuốc, ông ta phải đi bộ tới một góc rừng sau bệnh viện, rồi lại trở về. Leod nhìn hai người đi xa dần và nói:
— Không biết anh chị dự định cái gì thế? Templeton trước khi ốm đã nổi danh một anh chàng đuổi gái đấy.
Ashenden bình phẩm:
— Ông ấy hình như nay đã dịu tính.
— Biết đâu đấy? Ở đây tôi đã thấy có nhiều nhân vật ngô nghĩnh cơ. Kể cho ông nghe chớ sao hết chuyện được.
— Mỗi cái ông cũng muốn kể chết đi. Vậy xin ông kể đi!
Leod riêu cợt:
— Đây này, ba bốn năm trước, ở đây có một người đàn bà, thực là một hỏa diệm sơn. Chồng bà ta cứ cách một chủ nhật lại đến thăm một lần,

ông ta rể vợ phát điên lên được, ông ta đi máy bay từ London; nhưng ông bác sĩ biết chắc chắn rằng à ta còn có một người nào trong bệnh viện nữa. Nhưng người nào? Một đêm, sau khi ai nấy ngủ yên, bác sĩ giải một lượt sơn ở cửa buồng người đàn bà, và hôm sau cho đi khám hết các đố giấy. Ông đã thấy chưa? Cái lão có giấy dính sơn bị mời ra khỏi cửa ngay. Tôi, tôi phục ông bác sĩ lắm. Ông ấy phải giữ thanh danh cho cái bệnh viện của ông ấy chứ.

— Templeton ở đây từ bao giờ thế?
— Ba, bốn tháng. Chẳng mấy lúc là ông ta rời cái giường ra. Đi dứt rồi. Cô Evie Bishop thực ngạc quá đăm mê anh chàng được. May ra thì cô ta khỏi. Tôi đã nhận xét nhiều nên nay tôi tinh lắm. Khi tôi nhìn một người, tôi thấy ngay rằng hẳn sẽ thoát hay hẳn sẽ bương, và, nếu hẳn bương thì tôi có thể nói cho ông biết hẳn còn dai dẳng được chừng bao lâu. Ít khi tôi lầm. Tôi cho Templeton khoảng hai năm nữa.

Ông ta ngấm nghĩa Ashenden, và Ashenden không khỏi bối rối. Mắt Leod ném tia sáng.

— Ông sẽ khỏi. Nếu tôi không chắc tí nào thì không bao giờ tôi nói. Tôi chả đại gì để ông bác sĩ tổng cò ra ngoài bệnh viện lấy cớ rằng tôi đã làm cho bọn ốm đau ngu xuẩn của ông ta cuống cuống lên.

Cô khán hộ của Ashenden đến tìm ông để đưa lên phòng ngủ. Sau một giờ ngồi ngoài gió ông thấy trong mình mệt mỏi và lại được nằm trong chăn, ông khoan khoái dễ chịu. Về chiều, bác sĩ đến thăm bệnh. Ông nhìn tờ giấy ghi nhiệt độ và nói:
— Được lắm rồi!

Bé nhỏ, thân mật, vui tính, ông ta là một thầy thuốc khá giỏi, một nhà buôn giỏi hơn và một người câu cá càng giỏi nữa. Lúc hứng đi, ông vứt cả bệnh nhân lại cho bọn giúp việc; họ cũng phản kháng qua loa, nhưng được ăn đỗi bữa món cá quả mà ông câu được thì họ không tức giận lắm. Ông nói dễ dàng. Ngồi lên thành giường Ashenden, ông hỏi bệnh nhân, đặc giọng người xứ Ecosse, xem trưa nay có chuyện trò với bọn người ốm không. Ashenden nói cô khán hộ có giới thiệu mình với ông Leod. Bác sĩ cất tiếng cười:
— Ông khách hàng lâu năm nhất còn sống của tôi đấy. Về bệnh viện và những nhân vật ở đây, ông ta thông thạo tỏ tường hơn cả tôi. Tôi thường tự hỏi không biết ông ta khoảng những tin tức ấy ở đâu, thực là một tờ báo. Ở đây không có một gái già nào làm nhời, làm điều bằng. Ông ta đã nói chuyện ông Campbell với ông chưa?
— Ông ta có đọc đến tên.
(Xem tiếp trang 21)

Khái-Hưng dịch

Ngài nên dùng thuốc Vạn Bảo thay cho thuốc Bồ thận cựu truyền



Đời mới, sinh hoạt mới, quý ngài hãy dùng thuốc mới. Thuốc Bồ hach **VẠN-BẢO** là thuốc mới do giáo sư **TRẦN PHÚC SINH** trường Y-học Nam-kinh chế ra. Dùng thay cho thuốc Bồ-thận cựu truyền, hiệu nghiệm gấp 10 lần.

Thuốc **VẠN-BẢO** trị các chứng đau mỗi xác thịt, đau lưng, ù tai, bải oải gân cốt vì phong sự nê chứng, hoặc vì thườ nhỏ chơi bưt vô độ.

Thuốc **VẠN BẢO** là sự tổng hợp các tinh chất quý của động vật, đem bồi bổ những nội hach ho nhân loại. Tạng chất «Đường huyết Tinh» cho óc, cho thận, tăng dài của đàn ông và buồng trứng của đàn bà.

Thuốc **VẠN BẢO** làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh như hồi còn niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp là hết nhăn, thịt sần, vú nở v. v.

Thanh niên nam nữ uống thuốc **VẠN BẢO** sẽ cầm giữ tâm xuân như hồi tuần trăng mật. Mà người lại lâu già, tìm nơi hạnh phúc.

Thuốc **VẠN BẢO** có đủ tinh chất khiêu động, làm sống dậy những tế bào đã ứ rù khô héo của người già hấp rồi làm tươi trẻ lên. Nhân đó con người đang phiền muộn, chán ngán, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, an ái mãn nong, siêng làm việc, thích phấn đấu.

Thuốc **VẠN BẢO** có thư cho đàn ông, có thư cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ

1 hộp dùng 10 ngày 4p00
1 hiệp là 4 hộp 15p00
(Gửi lãnh hóa giao ngân)

Tổng phát hành phía Bắc
VẠN HÓA
6, Rue des Cantonnaires — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam
VÔ ĐÌNH DÂN
323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Đất Hảiphong, Nguyễn-vân-Đức 11 Rue des Caisnes Hanoi.

HIẾN PHÁP

của HOÀNG - ĐẠO

NGUỜI ta gọi là hiến pháp những điều lệ, những đạo luật trọng đại định rõ chính quyền, chính thể của một nước và cách tổ chức chính phủ trong nước.

Người ta, theo lý tưởng, phải được hoàn toàn độc lập, hoàn toàn tự do. Người nào có nhân phẩm nấy, không người nào có thể coi người khác như một đồ vật của mình được. Nhưng, vì người ta sống trong xã hội, cho nên giới hạn của sự độc lập, sự tự do của người này là sự độc lập, sự tự do của người kia : vì người ta hợp thành nước, cho nên sự độc lập, sự tự do hoàn toàn kia cần phải thỏa hợp với quyền sống của nước nữa. Mục đích của hiến pháp chính là để che chở cho công quyền của mọi người và điều hòa công quyền ấy với sự sống của nước.

Hiến pháp không phải tự nhiên mà có. Lấy lịch sử mà xét, thì không bao giờ ta thấy một số người thỏa thuận cùng nhau để lập thành một nước và để ký một bản hiến pháp tổ chức chính phủ trong nước. Thường là chính phủ lấy cường quyền để tự lập, thế rồi lâu dần, người ta quên sự ức hiếp ban đầu và người ta quen chịu đựng thế lực của chính phủ. Mãi về sau, đến lúc người ta biết dần rằng con người đáng tôn trọng, lúc những ý tưởng công lý nhân quyền xuất hiện, người ta mới thấy cần phải hỏi đến mọi người trong nước về sự tổ chức chính thể của nước : lúc ấy hiến pháp mới bắt đầu có vậy.

Ở những nước quân chủ chuyên chế, thì tự nhiên không có hiến pháp. Bao nhiêu quyền chính đều ở trong tay một người, ông vua, dân chúng chỉ biết phục tùng. Đó là nguồn của những sự lạm quyền, của mọi sự áp chế, và vì thế, chính thể ấy không trường cửu được. Cho nên nhiều nước quân chủ, như nước Anh, đã khéo tùy nghi cải cách cho hợp thời và đã bỏ chế độ chuyên chế, đặt hiến pháp để dân trong nước được dự vào chính quyền : thậm chí bây giờ, người ta thường cho nước Anh là một nước dân chủ.

Hiến pháp có thể là một bản điều lệ rõ ràng,

lập thành trong một lúc, có thể do tục lệ, do những khế ước vua ký với dân mà sinh ra. Nhưng mặc dầu nguyên thủy ra sao, hiến pháp nào tốt mục đích cũng là tổ chức chính phủ thế nào cho công quyền của công chúng được bảo đảm, cho khỏi sinh ra áp chế.

Vì vậy, ngày nay phần đông ai cũng công nhận rằng trong hiến pháp, sự phân quyền phải rõ ràng.

Phân quyền là gì ? Montesquieu, một nhà tư tưởng Pháp sống trong thế kỷ thứ XVIII, nghiên cứu về hiến pháp nước Anh, đã thuyết minh ra cái nguyên tắc phân quyền. Ông ta nhận ra rằng trong mỗi nước, có ba chính quyền : quyền lập pháp, quyền hành pháp và quyền tư pháp. Nếu cả ba thứ quyền ấy đều ở trong tay một người, hay trong tay một số người, thì trong nước sẽ có sự áp chế. Thí dụ như dưới chính thể quân chủ chuyên chế, vừa làm ra luật, lại tự thi hành luật của mình, rồi có việc án tụng về luật ấy, lại chính mình có quyền nghị xử, như vậy, vua có quyền tự do quá hạn, muốn giam ai thì giam, muốn giết ai thì giết, muốn vô đạo như Kiệt, Trụ cũng không ai nói gì được.

Tuy nhiên, sự phân quyền không phải là sự cách biệt hẳn của ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Ở những nước theo chế độ nghị viện, ba quyền ấy tuy không hợp làm một, nhưng vẫn có liên lạc mật thiết với nhau.

Muốn biết rõ thuyết phân quyền áp dụng trong thực tế ra thế nào, ta hãy xem qua hiến pháp của mấy nước văn minh.

Theo hiến pháp của nước Pháp, quyền lập pháp là quyền của Nghị Viện, gồm có hai viện : Thượng Nghị Viện và Hạ Nghị Viện. Các ông nghị viên là đại biểu của dân, do dân bầu lên để làm ra các đạo luật, đề nghị quyết về thuế má và giám sát số chi thu. Quyền hành pháp thu vào trong tay một người, ông Thống lĩnh, do toàn thể hai nghị viện hợp lại thành một quốc hội bầu lên. Ông Thống lĩnh có quyền tuyên hành các đạo luật, thi hành số công nho, giữ bình quyền, bổ bán quan lại. Nhưng

mỗi chỉ dụ của ông Thống lĩnh là phải có thêm một chữ ký của một vị thượng thư mới thi hành được, và nếu ông Thống lĩnh không có trách nhiệm gì, chính vị thượng thư kia phải chịu trách nhiệm đối với nghị viện. Thành thử ra, tuy quyền lập pháp và quyền hành pháp không lẫn lộn, hai thứ quyền ấy vẫn có liên can với nhau. Còn quyền tư pháp, thì ở trong tay những vị quan tòa, không ai có quyền phế truất đi được, và như vậy, những vị ấy có thể độc lập đối với quyền hành pháp.

Ở bên Anh, hiến pháp tổ chức cũng theo nguyên tắc phân quyền. Một bên có đức Vua, coi như là người đại biểu của cả nước và là một phần tử của Nghị Viện. Bao nhiêu lệ luật đều có chữ ký của nhà vua cả, nhưng thực sự thì vua chỉ có thể lực về mặt tinh thần mà thôi. Thay mặt vua có các vị thượng thư cầm quyền hành chính, và theo thuyết lý thì vua có quyền bổ hay truất các vị thượng thư. Thực ra, bao giờ vua cũng trao quyền thủ tướng cho một ông nghị được đa số nghị viên tán thành chính sách. Quyền lập pháp là quyền của Nghị Viện. Thượng Nghị Viện gồm có những nhà mục sư của quốc giáo, những nhà quý phái do vua cử ra, nhưng không có thực quyền, chỉ có quyền giám sát mà thôi. Hạ Nghị Viện gồm có những đại biểu của nhân dân, và mới thực là một nghị viện có quyền lập pháp ; một đạo luật đã được Hạ Nghị Viện chuẩn y sau trước thế nào Thượng Nghị Viện cũng phải theo.

Quay về bên ta, Đông Dương, thì ta thấy nước Nam xưa kia là một nước quân chủ chuyên chế, không có hiến pháp gì cả. Tuy rằng vua chúa cũng phải theo đạo Khổng Mạnh, nghĩa là vua phải ra vua, nếu không thì thần dân có quyền thảo phạt, nhưng thực ra, vua đã nắm hết quyền lập pháp lẫn quyền hành pháp và tư pháp, cho nên dân Annam ngày xưa không biết là mình cũng có quyền sống nữa.

Hoàng Đạo

ĐÃ CÓ BẢN

(Cuốn sách đầu tiên trong loại **NĂNG MỚI**)

BÀN LẤY NƯỚC ĐÔNG

của
HOÀNG - ĐẠO

Giá Op 20

TÀN NHANG KHỎI HẠN

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hẳn lột đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p, 3p, 5p, một hộp

DA TRẮNG MỊN TƯƠI ĐẸP MÁI 2p., 3p. một hộp

Đã xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mái. Nhờ dùng phải phần kem xấu cũng không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chứng cá (khô hẳn không có vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p., 3p., một hộp. Thuốc làm massage (soa nắn). Tóc mọc, giảm má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mái) đều giá 2p. 3p. một hộp - Nốt ruồi, hội cơm, răng trắng, nẻ da, hôi nách Op 50 1p.00 một hộp. Trị da dãn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p00, một hộp. Thuốc trẻ đẹp lại, tươi da xanm toc (uống) 2p., 3p. một hộp. Đíp, jao, kéo, Massosein 20p. mặt nạ cao su. Máy uốn lông mi Op90. Máy cạo bút chì. Pất đủ đồ sửa sắc.

QUÀ BIỂU (nếu mua từ 3p00 trở lên)

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn chì, son hay brillantine : Oyster (Con hến), Houbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvelia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email - diamant, Lux - Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémall, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Epiloplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger, v...v...

MY VIEN AMY - FONDÉE EN 1936 - 26, HÀNG THAN - HANOI

CÁI VIỆC VĂN CHƯƠNG

Ông Bernard Grasset là một trong những nhà xuất bản sách có tiếng ở bên Pháp; có lẽ là nhà xuất bản có tiếng nhất. Ông vừa cho xuất bản một cuốn sách nhan đề là « Cái việc văn chương », (*La chose littéraire*), mà, có lẽ do một ý dôm đáng, ông không in lấy lại đề cho nhà xuất bản Gallimard đứng in và phát hành.

Trong cuốn sách đó, ông Grasset trình bày những ý kiến rất đặc sắc về văn chương và văn giới, những ý kiến ông có do hơn hai mươi năm kinh nghiệm trong nghề xuất bản. Ông không sợ nói thực, nên ông tỏ bày rất thẳng thắn và mạnh bạo những ý riêng của ông, và phê bình rất đúng công việc của các nhà văn. Chúng ta được đi vào cái thế giới văn chương bên Pháp, và nhất là được biết công việc của một hãng xuất bản lớn, hàng năm sản xuất bao nhiêu là sách vở có giá trị. Tất cả quyền sách của ông Grasset nên dịch. Chúng tôi tiếc vì thiếu chỗ, chỉ có thể trích dịch được một vài đoạn chúng tôi tưởng có ích lợi cho các bạn đọc.

KHI một bản thảo đến nơi, người ta mang đến bàn giấy của tôi. Tôi thân hành cắt giấy buộc, tôi mở trang đầu, và thường thường, bỏ hết công việc, tôi đọc trang đầu ấy. Đến đây, tôi cần phải thú với các bạn. Tôi là một người tin ở cái tuyệt đỉnh; bao giờ tôi cũng chờ đợi cái tuyệt tác; hơn thế, tôi chờ đợi gặp ở ngay cái trang đầu ấy. Các bạn chớ cười: tôi xin cắt nghĩa.

Tôi chờ đợi cái tuyệt tác, nhưng mà tôi lúc nào cũng sẵn sàng chờ đón cái thất vọng chán nản nhất. Tôi thừa biết rằng, chính thế, những tác phẩm tầm thường, và vô lý nữa, bao giờ cũng nhiều hơn những tác phẩm của tài năng để không sợ rằng lại phải đợi một lần nữa trước một tác giả tự phụ. Và vì thế, chính vừa hy vọng lại vừa sợ hãi mà tôi đến gần cái vật bí mật là tác phẩm của một tác giả vô danh.

Phần thường, ngay trang đầu, tôi đã định ý rồi. Lúc ấy, tôi dừng đọc, — nếu người ta có thể gọi là đọc cái nhìn nhanh tôi đưa trên tác phẩm vô danh ngay lúc đến tôi, — dành cho tác phẩm ấy, trong mấy phút lấy ở công việc hàng ngày của tôi, tất cả cái thường thức, cái ngay thẳng, cái trí suy đoán mà tôi có thể có được. Khi mà, mới thoát nhìn tôi đã có cái tin chắc rằng tôi đứng trước một tác phẩm hoàn toàn đáng bị, lập tức tôi bảo gửi trả lại tác giả. Trái lại nếu khi ngay trang đầu, tôi đã có cái chứng tỏ đột nhiên của một tác phẩm xuất sắc, hay là, không định ý hẳn ngay trang đầu ấy, khi đọc nữa tôi tin chắc rằng đó là một tác phẩm có giá trị thật, tôi đem bản thảo về nhà, để có thể yên tĩnh mà đọc tiếp. Cái tác phẩm ấy giờ là « công việc » của tôi, trong khi chờ đợi sẽ là cái văn bài mà tôi đánh lấy.

Như thế, các bạn có lẽ sẽ bảo tôi, ông bắt buộc rằng những cái hay của một cuốn sách phải bày tỏ ngay trang nhất, nếu không sẽ

không được ông tự chú ý đến? Chúng ta hãy hiểu nhau. Tôi không cầu rằng được lóa mắt ngay trang đầu ấy, sự đó là hãn hữu, là một phép lạ, là cái duyên tốt của sự tinh cở. Tôi chỉ xin rằng đừng thấy chướng. [Và tôi có thể nói với các bạn rằng không bao giờ tôi rời bỏ một tác phẩm trước khi thấy chướng.

— Tôi định nói gì đấy? — Nhiều điều rất phiền phức mà khiến thường thức của tôi biết, nhưng mà tôi không thể nói rõ ra được, bởi vì tôi không bởi cái khiếu thường thức của tôi về chỗ ấy. Tuy vậy, hình như cái điều mà tôi đòi ở một tác phẩm trước nhất, là sự thành thực. Tôi đoán biết ngay lập tức cái lối thợ (*le fabriqué*), cái tác phẩm không phải ra đời vì một sự cần của trái tim, vì cần muốn nói, mà chỉ vì tác giả muốn là một văn sĩ, cái tác phẩm mà Duvernois đã có lần gọi là « tác phẩm giả dối ». Các bạn hãy tin tôi. Có những tiếng, những ý tưởng, những hình ảnh không lừa rồi được bao giờ. Ta thật đứng trước một « tay thợ văn ». Và, các bạn nên chắc thế, chính là ở ngay trang đầu mà chúng ta sẽ gặp một trong những cái tâm thường, những cách nói và tư tưởng theo thời, mà ở rất nhiều người, đã thay cho nguồn cảm hứng. Kể thợ sách thừa biết rằng một cuốn sách phải đọc ngay tự trang đầu; và bởi thế, họ đã chờ đợi đến trang thứ hai mới trình bày tất cả những mảnh khố của họ ra.

Cứ đúng lý ra, cái quyền lợi chân thật của văn chương bắt buộc rằng những tác phẩm nào không đáng xuất bản thì không được xuất bản. Nhưng xin các bạn hãy để ý, nhà xuất bản nào ở thời này, mà chỉ xuất bản những tác phẩm xứng đáng, những tác phẩm đem lại một cái gì cho văn chương, những tác phẩm mà tôi bằng lòng gọi là những tác phẩm cần, nhà xuất bản ấy sẽ bị tất cả những nhà

thường thức của các ông chòm ấy, mà chính là cái vị nể của họ, hay đúng hơn, cái tình bè bạn hiện giờ đang trị vì trong văn giới. Mà có thể khác như thế sao được? Cái nghề văn hiện giờ là cái nghề của nhiều người đến nỗi những kẻ tầm thường là phần đông và gây nên dư luận. Vậy các bạn tưởng rằng trong trường hợp ấy, có phải là dễ cho một nhà văn, dấu trong số các nhà văn có tài nhất, dám dấy xa bằng những lời phê bình nghiêm nhặt các tác phẩm của những người mà nhờ họ các nhà văn kia mới có — như Péguy đã nói — cái « địa vị tinh thần » của mình?

T. L

... Hiện giờ, muốn có mặt trong văn giới, các bạn nghe kỹ, « muốn có mặt », tôi không nói muốn để dấu vết lâu bền, hay muốn làm một vài người có tiếng lưu lại, nhưng mà muốn thành công, cả nữa muốn cheo hết các bực của danh vọng mà văn chương ban cho, chỉ cốt « ra công » là đủ. Tôi nói: « hết cả các bực ». Ta lấy cái bực cao nhất, Hàn lâm viện Pháp. Bạn đọc sách, bạn có một ý kiến lơ mơ về những giá trị thật của thời đại. Năm hay sáu tên, theo ý bạn, đề trên các tên khác. Một cuộc bầu ở Hàn lâm viện xảy đến. Bạn được biết tên người trúng cử. « Nay, mình chẳng bao giờ nghĩ đến người ấy », bạn nói thế. Có lẽ không bao giờ bạn nghĩ tới, tôi chắc vậy. Nhưng hẳn đã nghĩ tới, thế là đủ.

Những cái ước vọng như thế đã được cái dễ dãi của thời đại chúng ta biệt đãi một cách đặc biệt. Vì phần nhiều các nhà văn cần cái dễ dãi của người khác đến nỗi họ ban bố chính cái dễ dãi của họ. Trong cái nghệ thuật làm vừa lòng mọi người ấy, nhiều nhà văn hiện giờ đã thành những tay thầy; và tôi biết nhiều kẻ mà cái khoe « giao thiệp » riêng đáng làm mẫu cho những nhà chính trị chính tông.

BEPNARD GRASSET
(*La chose littéraire*)

T. L. lược dịch

Thuộc đánh răng

ECLAT D'ARGENT

sát trùng, hương thơm, nhiều bọt

Có bán khắp nơi và ở :

PHARMACIE DU BON SECOURS
52 Bđ ĐỒNG KHÁNH — HANOI

Cần nhiều hàng bán lẻ khắp Đông - Dương



TRÔNG CÙNG

Tờ báo có thể lực nhất hoàn cầu

TỜ BÁO NƯỚC ANH TIMES

QUEEN Victoria Street, một phố bắt đầu từ phố Blackfrias Bridge, đi sâu vào trong tỉnh và nối liền khu các báo chí với khu các nhà ngân hàng. Ở đầu phố ấy, có nhiều căn nhà cò họp lại thành tòa báo Times. Những tòa nhà ấy, mang so với những tòa nhà đồ sộ kiểu mới của báo Daily Express và báo Daily Telegraph ở phố Fleet Street, thì kém về uy nghi, nhưng người ta không khỏi hồi hộp bước qua cửa và vào thăm những phòng bố trí bên trong khi người ta đã biết cái sức mạnh độc nhất của tờ báo Times trên thế giới.

Sau khi đã qua những lối đi tối tăm có xen những cầu thang (vì những tầng gác không ở cùng một mực) dẫn tới những lớp nhà của tòa báo Times và những lớp của tờ báo này cho thuê lại: báo New York Times và báo Asachi Shimbun của Tokio, sau khi qua tòa soạn mà ở đây mỗi trụ bút đều có một bàn giấy riêng và không phải viết bằng bút lông ngỗng như người ta tưởng, ta được ngắm cách xếp đặt hoàn toàn của việc sửa bài trong những phòng mà tưởng có tinh cách ngăn ngừa tiếng động khỏi lọt vào. Và sau hết, khi đã qua nhà in, người ta thấy, sau một bức tường cao, một ngôi nhà cò từ thời hoàng hậu Anne, như một viên ngọc quý ở giữa một khu vườn nhỏ có cây lớn, có nước phun và những lối đi lát gạch. Đó là nhà ở của ông John Walter, người đã sáng lập ra báo

The Times.

Báo Times không những chỉ là tờ báo chính trị lớn nhất nước Anh, mà còn là tờ báo lớn nhất hoàn cầu, có một sức mạnh vô song trên trường chính trị. Vì thế nên không phải là một việc có ảnh hưởng nhỏ mà Tiếp-khắc đã phải chịu khi một bài luận chính của báo Times đã bàn nên chia bỏ dân Đức Sudètes ra.

Trên tờ báo Times, những thói tục cò vẫn không thay đổi. Mặc dầu bao nhiêu những việc biến

ÔNG HITLER ĐÃ LÀM NHỮNG NGƯỜI ANH THÂN ĐỨC TÌNH NGỘ

Thay đổi chính kiến.

ONG HON. JOHN ASTOR giám đốc báo Times, là thầy thuốc nhà binh và hội viên Thượng nghị viện, đặt phòng giấy riêng ở tận thâm cùng tòa báo. Ở đây ông tiếp các nhà báo Pháp sau khi xảy ra việc Đức chiếm Tiếp-khắc và tuyên bố: « Chúng ta không thể nhượng bộ trước sự đe dọa của các nhà độc tài! Chúng ta phải mạnh và quả quyết! Chúng ta phải có thể trả lời bằng sức mạnh đối với sự đàn áp bằng sức mạnh! Từ nay trở đi tờ báo Times sẽ hết sức ủng hộ sự liên hiệp của các nước dân chủ để chống lại các nước độc tài. »

Nói tóm lại, phát vấn thân Đức là tờ báo Times nay trở lại phản đối Đức.

Những trụ-bút chính của báo Times gần đây đã thay đổi thái độ.

Ông chủ-bút Geoffrey Dawson, một người già sáu mươi năm tuổi, trước hồi Âu chiến vẫn thân Đức, nay trở lại công kích Hitler.

Ông phó chủ-bút Barrington Ward mà trước kia trong bao nhiêu năm, dân chúng đã bạo tợn là liệt lộ chính sách ngoại giao của nước Anh, nay cũng hết sức giúp ông Geoffrey Dawson trong công cuộc gây phong trào bài Đức.

Không những chỉ riêng tờ báo Times đã thay đổi thái độ đối với nước Đức. Tất cả lớp người vốn ủng hộ dân Đức xưa nay cũng tan tác, xút kém một cách nhanh chóng.

Ông Montagu Norman, giám đốc quốc gia ngân hàng Anh, đứng đầu lớp người thân Đức, cũng như nhà lý tài danh tiếng Josiah Stamp, mới tháng Septembre vừa qua thường ăn cùng bàn

cái từ xưa tới nay, trang nhất của báo vẫn dùng để đăng những tin nhỏ nhỏ, nhất là những thư tín ngắn trong đó một người chồng van nài vợ trở về nhà chẳng hạn, hay một người tình dọa tự tử nếu đúng ngày, giờ nào đó mà người yêu không đến chỗ hẹn ước.

Mục chính vẫn là « hộp thư của độc giả », một mục đăng những bài không mất tiền, có chữ ký của những nhà tai mắt nước Anh, và ở đây người ta tranh luận dài giòng hàng tuần về những vấn đề quan trọng đại khái như thế này: « Đoàn bà phải nhuộm móng tay thế nào? » hay « Dùng thứ mồi nào tốt nhất để câu cá chép? »

Và, sau hết, cứ mỗi lần người bình bút phải viết bài đầu, lại được quyền hưởng, theo lệ từ đời hoàng hậu Victoria, một chai rượu porto.

Trong một thế kỷ nay, chỉ có mỗi một lần người ta đã làm trái lệ ấy: một buổi chiều kia, người bình bút đã được lĩnh hai chai. Nhưng không bao giờ người ấy viết xong bài mình!

(Lược trích ở Match) — M.

với Hitler ở Nurembourg, nay cũng trở lại phản đối Đức.

Còn như hầu tước Londonderry vốn là bạn thân của ông Ribbentrop khi ông này giữ chức đại sứ ở Londres. Ông là « gayên tông trưởng bộ hàng không, đương hoàng tuyên bố thân thiện với chính sách phát xít, lỗ giác với ông Ribbentrop sự yếu đuối của quân lính Anh và tỏ ý nhất định tránh chiến tranh. Nay ông đã bỏ hết những tin tưởng trước và nhất định chống cự đến cùng với sự ham muốn của Đức.

Nhưng việc thay đổi đáng chú ý hơn hết là sự thay đổi của ông Astor, chủ tờ báo Observer, là anh ông John Astor chủ nhiệm báo Times, và bà Astor chủ tịch những cuộc hội họp ủng hộ phát xít ở lâu đài Cliveden, trên một ngọn đồi rậm rạp ở bờ sông Tamise. Hai ông Halifax và Chamberlain vẫn hưởng lui tới gia đình Astor và như thế đủ tỏ rằng các ông bị ảnh hưởng của hội Cliveden không phải nhỏ.

(Xem tiếp trang 13)

NGAY NAY

Chúng tôi xin các bạn có câu cầu đó. Viết phải ngắn, gọn gò viết không nghĩ rằng câu hỏi nhiều tiếng rất bất tiện. Chúng tôi muốn rằng mục này vẫn đề tinh thần và thông th

Ô. Quỳnh Như, Hanoi. — Một người con trai — hay một người con gái — trong tuổi thanh xuân đem lòng yêu đương một người, nhưng chẳng may cuộc tình duyên lỡ dở, mỗi người đi theo một con đường... Người đàn ông đã có vợ — hay người đàn bà đã có chồng — có nên nhớ đến và buồn tiếc tình duyên xưa một cách chán nản tuyệt vọng nữa không?

— Cuộc sống bắt buộc ta phải quên; và sự quên này càng dễ dàng vì trước kia, cái tình yêu của hai người đã không đủ mãnh lực để vượt qua những trở ngại mà lấy nhau. Không có gì ngăn trở và làm phai nhạt được một tình yêu mãnh liệt; và nếu tình yêu đã bị thua, nếu đã tự hỏi có nên quên hay không, — tức là đã sẵn sàng đón cái quên rồi — thì lại càng nên quên lắm. Không có gì thay đổi bằng lòng người, và tình thương nếu cái tình xưa có [nổi] lên như một đợt sóng chìm, cũng không đủ ảnh hưởng nhiều đến sự sống hàng ngày.

Ô. Lê Quán, Hanoi. — Gửi thư theo lối poste restante thì gửi thế nào? Nếu người được nhận thư là đàn bà con gái thì làm thế nào để lĩnh được?

— Không cần phải giầy má cần cước gì, đàn ông hay đàn bà cũng được. Có khi chỉ để tên tắt. Những thư từ gửi về nhà giấy thép sẽ để một chỗ riêng, mình cứ việc đến mà lấy. Đó là một cách rất tiện lợi, tuy phải trả tiền.

Ngô Văn Toàn, Hanoi. — Tại sao bố con, hay mẹ con, anh em, chị em trong phả hệ khác nhau?

Có khi đứa bé không giống bố mẹ anh em, lại giống cụ, ông hay chú, bác, có gì, sao có sự giống thế?

— Anh em cùng một nhà giống nhau, là vì những tính cách đặc biệt về hình thức và tinh thần có di truyền. Có khi một con, cháu rất giống một ông tổ xa hay gần, là vì những tính cách di truyền có thể lưu đi mấy đời rồi mới lại biến ra. Thế cho nên chúng ta có thể thấy một người không giống một chút nào với những người hiện còn sống trong họ. Cái luật di truyền này còn rất nhiều điều bí mật.

Anh Yến, Hảiphong. — Một tờ báo có thể đăng quảng cáo cho một thư hàng mà mình

Nếu

Hiện thời thuốc nào hay nhất, bổ nhất và trị tuyệt những bệnh đi-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh, mắt hoa, tai ù, v.v

Tất cả người xin thử

SÂM NHUNG BỒ THẬN

Ngài cứ đòi cho được thuốc này cũng được toại ý.



VANA

— Thay rằng mới ông tính đắt quá vậy ông nhờ cái răng ở trong đem oám vào ngoài cho tôi, tôi giá công vậy.

Người ta không biết ...

Tơ tằm có những chất gì ?

C HƯA ai biết dịch được trong dãi tằm nhả ra có những chất gì. Con sâu đó ăn lá dâu (nghĩa là chất cây) theo một phương pháp chưa ai biết, làm thành một chất lỏng khi ra ngoài không khí thì đông lại. Đấy, đã hai thế kỷ nay người ta vẫn bắt chước tằm nhưng không được. Chúng ta chưa bao giờ làm được tơ nhân tạo thực sự. Thứ hàng ta vẫn gọi là tơ nhân tạo (làm ở chất cây ra) chỉ là một thứ lụa bắt chước có những tính chất khác hẳn tơ tằm. Người nào tóm được cái bí quyết của con tằm sẽ có thể bán 9 quan một con tơ, thế mà hiện nay thì giá chung bình mỗi con tơ là 370 quan. Không có một lý nào thứ tơ ấy lại không bền hơn, không đều hơn và cả không mượt hơn dãi con tằm. Vậy dãi ấy do những chất gì làm nên ? Người ta vẫn không rõ.

Con cháu ta có thông minh

hơn chúng ta không ?

N HỮNG cái vốn về sự học và giáo dục của chúng ta có thể tự nhiên lưu truyền lại cho con cháu không ? Thí dụ một người cha cầm lái ở-tô giỏi thì sau này con có cầm lái giỏi hơn cha không ? Trong quá mười lăm năm nay, một nhà thông thái Anh là giáo-sư Dougall nuôi chuột do một đôi giống sinh ra: bốn mươi thế hệ chuột đã lưu truyền như thế trong phòng thí nghiệm của ông. Cứ mỗi ngày sau lần, người ta bỏ những chuột mỗi một thế hệ vào một cái thùng có hai lỗ hông: một lỗ sáng nhưng có truyền điếu; lỗ kia tối nhưng không nguy hiểm gì. Tự nhiên chuột bỏ ra chỗ sáng và bị một luồng điện giật mạnh làm bắn xuống nước. Người ta ghi lấy cái số phạm lỗi của con,



Các anh ơi, lên mau lên không thì ướt cả lũ bây giờ.

sẽ lớn một thước bề ngang và những vĩ trùng (thực ra lớn bằng một phần nghĩa một ly) sẽ lớn một phân tây (cơ centimètre)..

« Nhân cái thể giới trên lên một trăm lần nữa, tức là làm cái thế giới thực hiện lớn lên một triệu lần. Sợi tóc sẽ lớn 100 thước bề ngang, vĩ trùng sẽ là những con vật ló ra một thước, nhưng nguyên tử hãy còn nhỏ lắm: đường kính không quá một phần mười một ly (10e. de millimètre)..

« Phong đại lên một lần cuối cùng nữa, là nhân thế giới thực sự lên một trăm triệu lần. Lúc bấy giờ ta mới nhận thấy nguyên tử của khinh khí, nhưng khi ấy, bề dày của sợi tóc sẽ lớn 10 cây số, vĩ trùng sẽ là những quái vật lớn 100 thước, và một hòn bi để chơi billard sẽ lớn bằng cả trái đất.

(Je sais tout) M. dịch

L'Ō'M L'ĀT

Có những thế giới khác

ngoài trái đất không ?

M ẶC ĐAU tất cả những sự tiến bộ của khoa thiên văn, ta vẫn không rõ những hành tinh chạy chung quanh ta có sinh vật ở không. Mercure (Thủy tinh) gần mặt giới hơn hết, sẽ nóng quá. Jupiter (Mộc tinh) Saturne (Thổ tinh), Uranus (Thiên vương tinh), Neptune (Hải vương tinh) và Pluton sẽ lạnh quá. Chỉ còn Mars (Hỏa tinh) và Venus (Kim tinh), hai láng giềng gần nhất của Trái đất ta. Ở trên sao Mars, ban ngày thời tiết lên tới 40 độ, nhưng chập tối đến thì nước bắt đầu đông ngay, và nửa đêm thì hàn thử biểu xuống tới 80 độ dưới độ không. Tuy thế, không có lý nào mà dân ở sao Mars, nếu có, đã không phát minh ra những phương pháp thích hợp để chống với cái lạnh ban đêm: chẳng hạn như cuộc sinh hoạt ở sâu dưới đất. Còn như Venus thì luôn luôn bị một đám mây dày che lấp nên chúng ta không biết có những gì xảy ra ở trên mặt ngôi sao ấy. Nói tóm lại, Mars và Venus có thể có sinh vật ở. Nhưng cũng có lẽ chỉ có riêng chúng ta là người ở trong vũ trụ này ! Người ta không biết ..

cháu, chất chuột, trước khi hiệu sự nguy hiểm của cái cửa sáng. Giáo sư kết luận một cách quả quyết: sự giáo dục lâu dài (từ thế hệ này sang thế hệ khác) làm cho giống chuột khôn hơn lên rất rõ rệt. Con chuột khôn hơn hết của thế hệ thứ mười ba phạm những ba mươi lỗi trước khi biết phải ra lối nào, thế mà con chuột khôn hơn hết của thế hệ thứ ba mươi tư chỉ phạm có hai lỗi .. Vậy cái sự những lỗ hông sáng đã lưu truyền đến đời sau.

Nhưng buồn thay ! một nhà khảo cứu Anh khác là giáo sư Crew, sau sáu năm thí nghiệm như trên, đã không thể ghi được một chút gì về cái khuynh hướng của sự tiến bộ. Tuy thế vấn đề này rất quan trọng : đấy là tất cả câu hỏi về sự tiến bộ của loài người. Người ta chưa trả lời được...

Nguyên-tử (atome)

bằng ngân nào ?

T ẤT cả những thứ trên thế giới này, động vật cũng như bất động vật, nước, không khí đều do những nguyên tử (atomes) kết tạo nên, cũng vì như một ngôi nhà xây bằng gạch. Song những nguyên tử ấy nhỏ đến nỗi chưa ai có thể phân biệt rõ. Nếu muốn nhận rõ sự bé nhỏ ấy ta chỉ việc tưởng tượng xem những việc thay đổi sẽ ra sao nếu tất cả những vật quen biết ở quanh ta sẽ phóng lớn lên cho tới khi trông thấy rõ nguyên tử. Một nhà thông thái, ông Care Stoenner, đã tính đùm chúng ta, vậy ta hãy nghe đây :

« Trước hết ta hãy phóng lớn thế giới thực hiện lên một trăm lần, người ta sẽ là những nhàu vật khổng lồ cao bằng nửa cái tháp Eiffel, và con ong bò ve sẽ là con vật dữ dội lớn bằng con bò mộng...

« Sau thí dụ cái thế giới mới trên lại lớn gấp lên mười lần nữa, (nghĩa là lớn hơn thế giới của ta một vạn lần). Người ta sẽ bằng những quả núi lớn cao từ 45 đến 20 cây số ; con ong bò ve sẽ đo được vài trăm thước, sợi tóc

Ông Hitler

(Tiếp theo trang 12)

Ngày nay hội Cliveden đã tan. Bà Astor trở nên người tuyền truyền phân đôi phát xít rất hững hờ và ông Astor đã tan cái chỉ hướng tư bản và nhiệt thành với chế độ quốc gia dân chủ, cũng như ông Y. L. Garrin, chủ bút tờ báo Observer, vốn có một thái độ hòa bình, nay đã trở nên quyết liệt chống Đức tuy ông ngoại bảy mươi.

Trong một cuộc hội họp mà hầu hực Lothian, vừa mới được cử làm đại sứ Anh ở Washington, phải phát biểu ý kiến, một người la ó :

« Cử đi Washington một người « dân Đức » như thế là không coi ai ra gì cả !

Hầu tước Lothian phải vội phản trả :
... Tôi vẫn tưởng sau khi thất bại, nước Đức đã biết lỗi, tự sửa đổi, và chúng ta cũng có lợi khi ta dịu dặt nâng đỡ nước ấy. Nay lời xin thú nhận là tôi đã lầm. Không có cách gì điều đình với Đức được vì Đức chỉ muốn làm bá chủ hoàn cầu. Tôi tố cáo Hitler đã phá tan hết cả những sự cố gắng của ông Chamberlain để cứu vãn hòa bình và muốn hủy hoại sự tự do bình đẳng của nền văn minh Tây phương !

(Lược trích ở Match) — M

CHUYỆN

đến cách viết những chữ để báo hiếu ; nhiều bận lúc đã đành lẽ báo, và đang một nơi bản luận về những hơn là một cuốn tự vi.

người con... kinh được thông ?

— Quảng cáo với bài vở trong một tờ không có liên lạc gì với nhau. Một báo tá có thể đăng quảng cáo cho tờ báo hữu, hay tờ báo hữu đăng quảng cáo cho tờ báo tá. Sự trái ngược ngoài này có nhiều lẽ : một là nhà không thể giám sát các quảng cáo có rừng hay không được, với lại như thế phạm vào cái « quyền quảng » của người khác. (Ái cũng có quyền quảng cáo cho thứ hàng của mình). Hai ngày nay, môn lợi về tiền quảng cáo môn lợi quan trọng nhất cho một tờ và vì vậy tờ báo có thể sống độc được. Đó là một điều lợi lớn. Với sự phân biệt rõ ràng bài vở với quảng cáo đã khiến cho độc giả không nhầm lẫn được, trừ những báo cổ làm nhầm lẫn không kể.

Yến, Hảiphong. — Tại sao lại không mua dài hạn nhiều tờ báo mà người nhà gửi cho tôi để tôi đã gửi giữ lại. Chẳng người ta đã định làm tiền tôi ?

— Không phải. Một tờ báo mới ra thường có gửi dăm ba số cho các độc giả để quảng cáo. Nếu không ưng mua, ta có quyền không nhận, để nhà gửi tiếp gửi trả lại. Còn có nhân hoài xem, tức là bằng lòng mua rồi, (tuy báo nói ra). Nhiều người không biết đọc, cứ đọc báo, rồi đến lúc nhà báo tiên, lấy làm ngạc nhiên không chịu trả tiền, lấy làm ngạc nhiên không chịu trả tiền.

Như, Hanot. — Ta trộm gấu em một bạn rất thân. Ta có nên viết thư tố cáo gấu của mình cho có biết không ?

— Có năm nói với anh có bạn rất thân của anh biết rằng mình đã gấu em bạn — như có hại gì đến tình bằng hữu không ?

— Nên làm, vì nơi ra như vậy một tờ báo bằng thân và đường hoàng, là tờ bằng cái trách nhiệm của bản vi minh bằng hữu không bị tổn thương gì sự bày tỏ ấy cả. Nên viết thư nói rõ người anh, nếu ta đã hơi rõ tình ý người em gái đối với mình. Hoặc nhờ người anh chuyển giao hộ

(xem tiếp trang 18)

Nếu hỏi

ngươi rằng, chỉ có

MINH hiệu « MẸ CON »

làm chắc rằng bao giờ ngươi
Mỗi ve 0\$60

rất thơm, ngon để uống và dùng được nhiều ngày,

Thư từ xin do :

Phục Đáng Dược Hàng

80. RUE DE PARIS. 130 - CHOLON

Chúng tôi nhận được bài dưới đây của Đoàn Ánh Sáng gửi đến, vâng xin đăng nguyên văn. N. N.

Đoàn Ánh Sáng



CÙNG NHỮNG LỜI VU CÁO

Hanoi le 14 juin 1939

Kính ông giám đốc báo «L'Avenir du Tonkin» Hanoi.

Thưa ông giám đốc,

NHÀ bình bút giữ mục «đọc các báo Annam» của quý báo, trong số ra ngày 5 Juin 1939 đã tưởng nên trích đăng những lời công kích vu cáo của vài tờ báo Annam, gần đây, đối với đoàn Ánh Sáng.

Từ trước đến giờ chúng tôi vẫn cho rằng trả lời những tờ báo kia là một việc mất thì giờ vô ích, và tưởng trong công cuộc xã hội cũng như trong nhiều công cuộc khác, bất chiến không đưa người ta đến cái gì cả: chỉ việc làm của những người vô tư và có lòng tin tha thiết mới có thể đem đến những kết quả tốt đẹp.

Vả, khi những lời công kích mình rõ ràng man trá, thiên tư thì độc giả đem trí thông minh ra nhận xét thấy ngay, mình không cần phải trả lời nữa; những người thành thực bao giờ cũng về bên mình, và đoàn lữ khách (la caravane) cứ việc bình tĩnh mà tiến...

Nhưng có lẽ chúng tôi đã lầm khi đem sự yên lặng đáp lại những lời vu cáo. Vì, đây, quý báo là một tờ báo đứng đầu vào bậc nhất ở Bắc-kỳ mà cũng phải rung động và vội vàng làm quảng cáo cho những người điêu trá, thực chúng ta không khỏi lấy làm lạ: «Vu cáo đi, cứ vu cáo đi, thế nào cũng còn lại cái gì», lời danh ngôn ấy vẫn thực mãi ư?

Chúng tôi đành phải trả lời, trước hết để làm yên lòng nhà bình bút của ngài và có lẽ một số độc giả của quý báo, sau nữa để tri, một lần cho xong, những quân vu cáo không còn biết xấu hổ là gì, những quân bút chiến theo những cách riêng của họ, mà những cách ấy không làm danh giá gì cho họ.

Họ tố cáo đoàn Ánh Sáng — hay đúng hơn, một số hội viên của đoàn — về những điều gì?

1.) Trong một bài của báo «Nước Nam» ra ngày 27 Mai 1939 mà quý báo đã dịch đăng trong số báo kể trên kia (dịch đúng nhiều hoặc ít, dịch là phần mà!) có thấy nói ông Thế Lữ đã lnh 350p00 để «làm việc thiện».

Trả lời: Ông Thế Lữ, hay nói đúng hơn ban kịch Thế Lữ, quả có lnh 350p. về hai buổi diễn kịch thu tiền cho đoàn Ánh Sáng tại nhà hát thành phố Hanoi tối hôm 1er và 2 Mars 1939

Như thế thì phỏng có gì là không hợp lệ? Ông Thế Lữ là thường hội viên của đoàn Ánh Sáng như hàng nghìn hội viên khác, và chỉ vì những mục đích nhân đạo của đoàn mà ông ta đã chịu một giá đặc biệt 175p00 một tối trong khi gánh hát Phụng Hào, chẳng hạn đôi giá cao hơn nhiều. Người ta quên rằng ban kịch Thế Lữ trong hai buổi diễn, đã dùng tới 12 vai kép, 7 vai đào, ấy là chưa kể những vai phụ, vai cầm vờ nam vờ nữ, rằng ông Thế Lữ đã phải tốn phí nhiều, rằng đó là một ban kịch nghệ. Vả lại nhờ hai tối diễn kịch do ông Thế Lữ và ban kịch của ông tổ chức đoàn Ánh Sáng đã thu được 1.306đ745, thực đoàn chẳng thiệt thòi gì.

2.) Cũng trong bài ấy của «Nước Nam» mà quý báo dịch lại:

«Theo báo «Vit Đực», nhiều hội viên đoàn Ánh Sáng nhân dịp đi Haiphong bằng tiền của đoàn đã ra Đờ-sơn nghỉ mát. Rồi, vì phải làm tờ trình, đã khai thặng các khoản chi tiêu lên một số tiền quá quất gần một trăm bạc (100p)»

Trả lời: Gần một trăm bạc? Sao không một nghìn?... Người ta thấy rõ sự thiếu thành thực của tác giả bài nói trên. Chỉ thuật lại lời của «Vit Đực» mà cũng tìm cách nhân lên gấp ba...con số của tờ báo kia.

Vì trong số 17 Mai 1939 báo «Vit Đực» có tố cáo một hội viên đoàn Ánh sáng đã thừa dịp đi Haiphong dự một cuộc hội họp cô động do đoàn Haiphong tổ chức để ra Đờ-sơn nghỉ mát và đã tiêu mất của đoàn một số tiền hơn 37đ.00

Nhưng có giá trị gì không lời tố cáo của «Vit Đực», tờ báo đã nói tiếng, ngay từ khi mới ra đời như ai ai cũng biết, về một thư vắn và một thư luận điệu đặc biệt.

Báo ấy chỉ làm hay định tâm lừa dối độc giả để cố phá hủy một công cuộc tốt đẹp mà những kẻ khác đã khó nhọc xây dựng.

Sự thực. thì hôm 3 Mars 1938, bốn hội viên trong ban cô động của đoàn có đi Kiến-an (cố nhiên phải đi qua Hải-phong) vì ông Berjoan công sứ tỉnh ấy mời về dự định dựng hai ngôi nhà mẫu Ánh Sáng trong một khu bị hỏa hoạn. (Hai ngôi nhà đã khánh thành hồi tháng Avril mới đây). Rồi từ Kiến-An, ban cô động đi Thái-bình và

Nam-định để định lập một chi đoàn tại Thái-bình và tiếp xúc với chi đoàn Nam-định vừa thành lập; mãi chiều hôm sau ban cô động mới về tới Hanoi. Anh em có thuê một cái ô tô trong hai ngày và một đêm. thì giờ cần cho các công việc; các khoản chi tiêu về tiền thuê xe, tiền dầu xăng, tiền phà, tiền cầu và tiền cư trú hết đúng 37đ.02, như các giấy tờ chứng thực phân minh.

Sự thực là đó mà họ thuật lại như thế đó!

3.) Người ta còn đọc trong bài của «Nước Nam» kể trên, vẫn theo bản dịch của quý báo:

«Ông Thế Lữ đi Haiphong diễn thuyết vì việc thiện hay vì tư lợi?»

Trả lời: Theo chỗ chúng tôi biết, ông Thế Lữ không từng diễn thuyết ở Haiphong cho đoàn Ánh Sáng bao giờ.(1)

Mở «Nước Nam» ra xem lại, chúng tôi nhận thấy rằng báo ấy không có đặt câu hỏi như thế. Báo ấy chỉ hỏi rằng ông Thế Lữ diễn kịch vì việc thiện hay vì tư lợi, câu hỏi mà chúng tôi đã trả lời rồi. Đó chỉ là một sự sai lầm nhỏ nhặt mà nhà bình bút của quý báo đã phạm tới...

Tất cả những lời tố cáo còn lại cái gì? Chẳng còn cái gì hết hay chỉ còn lại sự thiếu thành thực, lòng hằn học, tư vị.

Một việc đặc biệt nữa của bọn nhảm mắt vu cáo và sàm báng: Vì chủ ý muốn làm cho người ta mất hết lòng tin đối với «Tombola Ánh Sáng», báo «Vit Đực» trong nhiều số và nhất là trong số ra ngày 3 Mai 1939 đã tuyên bố với tất cả vẻ trang nghiêm rằng «Tombola Ánh Sáng» tổ chức do ông Hà-sĩ-Cát, người đã bị kiện về việc «Tombola Sĩ Cát».

Sự thực thì ông Hà-sĩ-Cát không ở trong ban tổ chức «Tombola Ánh Sáng» mà cũng chẳng bao giờ ở trong ban quản trị của đoàn, và đã ra đoàn từ hai năm nay. Lại nữa, tờ bao ấy quả quyết cho là đoàn Ánh Sáng «lòe» khi thấy đoàn quảng cáo rằng số độc đắc là một cái nhà gạch kiểu Ánh sáng. Sự thực cái nhà gạch ấy hiện đương xây trên một miếng đất mà đoàn chúng tôi đã mua tới 1.640p.00 ở phố Du-

(1) Mà ông cũng không từng diễn thuyết bao giờ cả.

L. T. S.

villier số 154 A tại Hanoi.

Chúng tôi không cần bàn thêm nữa.

Còn điều này, về việc tài chính của đoàn chúng tôi, chẳng ai còn lạ, — cả những ông kia nếu các ông ấy không cố ý làm ra không biết — chẳng ai còn lạ rằng theo như điều lệ của đoàn phải có riêng một ban kiểm sát tài chính do Đại hội đồng cử ra, ban tài chính ấy độc lập chứ không ở dưới quyền ban quản trị. Cả ban này cũng do Đại hội đồng cử ra, và lỗi không ở chúng tôi nếu một vài kẻ, không phải không có đủ tài cán, đã không được bầu vào ban quản trị như họ muốn.

Thưa ông Giám đốc,

Chúng tôi lấy làm phiền lòng và đau đớn nhận thấy cái thái độ lạ lùng của một bọn đồng bang của chúng tôi đối với các hội thiện và riêng đối với đoàn Ánh Sáng. Và chúng tôi không hiểu hay chúng tôi quá hiểu: những sự ghen ghét, những sự thù oán cá nhân không phải là những cơ độc nhất của những trận sàm báng và vu cáo kia. Tất cả những người vừa Pháp vừa Nam xưa nay vẫn lưu tâm đến các việc xã hội và việc thiện sẽ thấu rõ lòng cho chúng tôi.

Các ông các bà ấy biết rằng những công cuộc xã hội khó khăn và gay go là chừng nào; các ông các bà ấy hiểu rằng muốn ích lợi cho đồng loại, người ta phải chịu hy sinh đến cực nào.

Những vị thủ hiến xứ này và tất cả những người hiểu lẽ phải đều biết thế, nên ta không tiếc công tiếc của đối với các công cuộc ấy.

Nhờ sự ủng hộ của những người có hảo tâm, những công cuộc ấy sẽ sống, sẽ hành trưởng, chúng tôi chắc chắn như thế, mặc dầu có những lời vu cáo và chế riếu của bọn mà sự ghen ghét, oán thù làm cho quảng loa.

Thưa ông giám đốc, nhân danh đoàn Ánh Sáng và những kẻ nghèo xứ này, chúng tôi xin ngài vì lòng nhà nhân và công bình, cho đăng toàn bài trả lời của chúng tôi vào một chỗ tốt, nếu có thể, trong quý báo số tới. Và xin thành thực cảm ơn ngài đã cho chúng tôi có dịp được trả lời những người đã tố cáo chúng tôi.

Ban quản trị Đoàn Ánh Sáng

Bệnh ho chớ lây làm thương

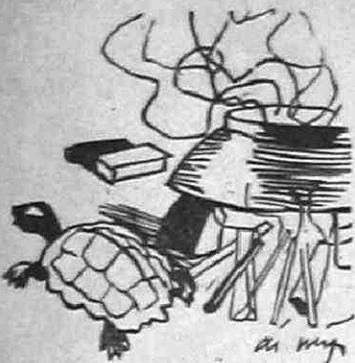
Ho lao, ho hèn, ho sần hậu, ho khan, ho mất tiếng, ra máu, ra gỉai, phổi đen, đờm có vi trùng, người gầy, chiều hơi sốt, nặng mặt hoặc chân tay, nằm một bên, ít ăn kém ngủ, linh thần mỗi mệt, chớ để lâu ngày ắt thương linh mệnh, kip rừng thuốc ho lao bốn hiệu mấy khỏi được, uống sau 10 phút đờ ngay, Op.40 1 ve, 12 ve 4p.00, trẻ con ho gà, ho từng cơn, hoặc sốt ho, dùng thuốc toàn quy cao, Op.40 khỏi hẳn, 12 ve 4p.00

Đau da dầy, đau bụng, đau tức, đau bụng dưới, đau tức, đầy hơi, đau mạng sườn, đau có trùng có sán, uống một gói 10 phần khỏi 5, Op.30 một gói 12 gói 3p.00.

Cai thuốc phiện hay nhát Đông-dương

Thuốc này được quan chánh tòa thí nghiệm nhận thực ngày 17 Mars 1933, nghiệm nặng đến đâu cũng bỏ rút được, người khỏe đi làm như thường, bỏ song không nghiện lại, có năm hạng nặng nhẹ khác nhau, nhất 5p00, nhì 3p00, ba 2p00, tư 1p00, năm 0p50, Sám nhưng từ cân 2p00 một chai. bán tại PHARMACIE TAM TÍNH Trần-đắc-Sử, 73 phố chợ hàng Da cũ Hanoi, Văn-tân 37 Rue Paul Doumer Haiphong, Thái-lai Thạch-hóa, Trần-huê Đông-hới, Trần-Cảnh Quảng-ngãi, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Đào-Tiến Thakhek, Nguyễn-văn-Đặng Paksé, Phan-thị-Lộc Viêng-xan Laos, Huỳnh-sư Pnompenh. Cần mỗi tỉnh một đại lý, huê hồng rất hậu, hỏi điều gì gửi timbre Op.05, đại an đó lường.

ANH ĐI ĐỊN



NGÀY XƯA có một anh chàng ngốc thâm ngốc hại, tên là Đi Địn. Đi Địn quanh năm ăn báo vợ, anh thấy vợ buồn vì anh lắm, một hôm anh bèn đánh bạo bàn với vợ:

— Bu mày à, tao nghĩ tao ở nhà mãi cũng chán mà chả giúp được bu mấy việc gì sốt, mai bu mày chịu khó chạy cho tao mấy đồng bạc tao đi buôn thử xem vậy.

Vợ bằng lòng. Sáng hôm sau, liền giặt lưng, Đi Địn hí hửng ra đi. Đi một lát, anh gặp một bọn buôn nổi đất, anh nhập bọn đi theo để học buôn.

Chiều đến anh nghe nghe quầy gánh nổi về nhà. Đến ngang đường, một đàn trâu nằm chắn mất lối đi. Mọi người đều tìm lối khác để đi. Riêng mình Đi Địn, anh chưa ra khỏi nhà bao giờ, anh sốt ruột, cứ bước từ lưng con trâu nó qua lưng con trâu kia. Có một con vung đứng dậy, anh ngã lăn quay ra và vỡ hết cả gánh nổi đất.

Đi Địn lùi thối về nhà thuật chuyện lại cho vợ nghe và chịu mắng với vợ. Rồi lát sau anh lại thủ thí xin vợ cho đi buôn một lần nữa. Lần này anh hứa sẽ không buôn nổi đất và không hở hên thế nữa.

Hôm sau, Đi Địn lại đi buôn. Lần này anh buôn với.

Quầy gánh với về đến ngang đường, anh lại gặp một đàn trâu nằm giữa lối. Anh chàng khôn ngoan rẽ xuống cái suối con bèn về đường và vén quần lội sang bờ bên kia để tránh đàn trâu.

Đi Địn vừa đặt chân xuống nước thì với gặp nước, xối ráo lên sùng sục. Đi Địn hoảng sợ vứt cả gánh với xuống nước hét hải chạy về vữa thớ vừa gọi vợ:

— Bu mày ơi, thiên phủ đánh xuống, thủy phủ đánh lên, ở giữa tao sôi lên sùng sục! Phước nhà to làm tao mới thoát chết mà về được.

Nhưng đến lúc nghe Đi Địn kể hết chuyện, vợ buồn rầu bảo chồng: — Chả nên cơm cháo gì đâu! hai lần đi buôn mất cả vốn lẫn lãi, thôi, từ nay thì tìm cách mà buôn không với vậy.

Chờ đến đêm, Đi Địn đi ăn trộm. Đi Địn hỏi: — Buồn không vốn? là thế nào?

Vợ ghé tai đáp: — Là đi ăn trộm của người ta.

Đi Địn mừng lắm, chờ đến đêm ra

đi. Đi Địn vào lọt một nhà giàu đến sào, nhìn quanh nhìn quẩn thấy chiếc cối đá đại để ở số bé, anh chàng ghé vai vào vể. Vào đến ngưỡng cửa, vẫn mãi không sao lên được, anh vừa vào vừa hô rõ to:

— Đồ tai hồ đó vậy này! này lên này!

Cối đá chưa lên khỏi ngưỡng cửa thì phủ ông đã tỉnh dậy và gây ra phang cho Đi Địn một trận gần chết.

Đi Địn ôm đầu về kể lại cho vợ nghe.

Vợ anh khuyên anh lần sau đi lấy cái gì « nhẹ nhẹ » chứ cho dễ mang và đừng nên đánh động.

Tối đến, Đi Địn lại đi vào nhà khác. Lọt cổng, anh dón bước vào đến bếp, anh thấy chiếc chổi xệ dựng ở số bếp, anh hí hửng nghĩ thầm:

— Ủ bu con Cừu dạn ta lấy thử gì nhẹ nhẹ, ta lấy cái này hẳn nó bằng lòng.

Anh không ngần ngại, thủ ngay chiếc chổi vào bọc và lăn về. Cát một nơi thực kín đáo rồi xoa chân lên ngũ với vợ. Vợ anh thấy anh về sớm hỏi anh, anh sua tay nói thăm:

— Bu mày nia lạng! Tao đã lấy được cái nhẹ nhẹ mà tuyệt nhiên không ai biết hết. Tao cất đi rồi, bu mày cứ ngủ đi mai tao cho xem.

Sáng dậy, anh hạch lạc vợ đi trò nhưng đến lúc đưa cái nhẹ nhẹ ra thì hóa ra cái chổi, chỉ vợ tiêu ngủ như mèo mất tai.

Anh Đi Địn lại dụ giọng nằn nì với vợ may cho anh cái túi bầy gang để tới anh đi ăn trộm thóc.

Tối hôm ấy anh vào một nhà phú hộ, thò mũi dao khoét một lỗ nhỏ ở cốt tóc và ghé miệng túi vào hứng. Anh hứng một lát, sờ túi vẫn con với, phần thì sốt ruột, phần thì chồn chồn, lại thêm muỗi cắn, anh bọc mình rạch một nhát cho lỗ thật rộng. Thốc trong cốt chảy ra ð ð. Đêm khuya, ửng ð ð càng thêm rõ. Chủ nhà tỉnh dậy, anh lại được một trận đòn thừa sống thiếu chết và bỏ túi chạy tháo thân.

Đến sáng hôm sau, vừa gặp ngày đây cũ con, vợ anh đây nghiêng anh chan rồi đưa tiền cho anh và bảo anh đi chợ để sửa lễ cúng. Anh ra

đi, vợ dựa theo:

— Nhà có hai vợ chồng, chả mời khách khứa nào đâu, liền lện xem có con cá nào độ vừa một đĩa thì mua về thổi nhè.

Đi Địn thủ một cái đĩa vào bọc và đi chợ.

Quanh quẩn ngoài chợ đến trưa cũng không thấy con cá nào vừa đĩa. Mãi sau, anh ta thấy có người bán một con ba ba, anh vội vàng vớ một thử chiếc đĩa, thấy vừa vặn, anh chia giá một giá thực cao để mua và chạy nhanh về nhà khoe với vợ.

Vợ nom thấy chán quá, vừa tiếc tiền vừa bực mình nói đây:

— Đi Địn ơi! là Đi Địn ơi! thời Đi Địn đem làm gì mà ăn thì làm.

Anh vô tình dính dính con cá vừa đĩa tên là con đi địn. Và tưởng vợ nói thực bèn chạy ra vữa hải một

năm rau rền và cho cả rau lẫn ba ba vào nồi để nấu canh. Ba ba anh không mỡ, nở anh cũng không đầy vung.

Nhóm lửa xong, anh đi lấy mắm muối cho vào nồi canh, nhưng lúc anh quay đi, nước nóng, ba ba đã bò ra mất rồi. Anh không biết, cho mắm muối xong, lấy đũa quấy mãi không thấy con đi địn mà rau thì còn sống nguyên. Anh không hiểu ra sao ngồi ôm mặt khóc mà than: — Giờ ơi! rau rền chưa chín, đi địn đã như mất rồi! (1)

Từ đó trở đi người ta dùng tiếng đi địn để gọi những người ngốc.

Đặng-v-Bình

(1) Vì nê trên nên nấu (thịt) ba ba có rau rền, không được dùng củi rau rền. Đun củi rau rền, ăn vào sẽ bị tháo gĩa.

Mai hay hôm?

T. T. Bầy số 263 trong truyện « Phiêu lưu »:

Người lữ khách đi gần tới quán thì trời gần tối. Sao Mai đã mọc ở cuối phương trời.

Sao Mai mọc thế thì sớm quá, sớm gần mười hai giờ. Có lẽ tác giả, một nhà khoa học, biết rằng sao Mai và sao Hôm chỉ là một, nên dùng lẫn lộn cho có vẻ ra con người thông thái. Nhưng có lẽ rồi tác giả gọi buổi sáng sớm là hoàng hôn và buổi chiều tà là bình minh mất, vì hai buổi sớm, chiều cùng là crepuscule trong Pháp văn mà! Gọi lẫn lộn không hề gì.

Cái dấu hỏi la.

Cũng T. T. Bầy, số ấy, trong truyện « Trùng số độc đặc »:

... rồi thấy này ra trong óc một cái dấu hỏi to tướng nó sẽ giữ mãi một điều bí mật làm cho người ta sẽ phải khổ sở, có lẽ đến suốt đời!

Cái dấu hỏi to tướng bằng bao nhiêu? Chắc hẳn chã to hơn cái số được. Mà sao cái dấu hỏi lại giữ mãi được một điều bí mật làm cho người ta sẽ phải khổ sở? Thiết tưởng có hiện ra ở trong óc thì chỉ hiện ra một câu hỏi thôi, chứ sao lại hiện ra được một cái dấu?

Vấn lại.

Cũng T. T. Bầy, số ấy, trong truyện « Lòng thương »:

... mà người ta vì với một góa phụ ăn sâu.

Một góa phụ? Thì sao không viết

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, biến đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh bốn mẹ, làm Giok, Ban, Trái, nhưc đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « **BÁC-ÁI TRẦN CHÂU TÂN** » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cát có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhơn.

BÁC-ÁI

100 Bđ Tổng-độc-phương — CHOLON

HẠT SAN

một người đàn bà góa? Mà muốn tàu thì tàu hẳn: một quả phụ!

Và văn thừa.

Cũng trong bài ấy: *Chàng tự thân hành mang đến tòa soạn tờ báo « Sương hoa ».*

Chừng tác giả sợ viết « chàng thân hành » chưa đủ rõ nghĩa, khiến độc giả tưởng lầm rằng chàng nhờ người khác « thân hành » mang đến, nên phải thêm chữ « tự ». Hay « tự thân hành mang đến » là mình thân hành mang xác mình đến?

Sao nhứt nhất thế?

Khoa học số 216 trong truyện « Thầy địa lý »:

Tôi đoán chắc là thầy địa lý. Đánh bao, chúng tôi đừng dấy cung kính chào. Cụ vui cười đáp lại chúng tôi...

Tưởng đánh bạo đừng dấy làm gì! Nếu chỉ để cung kính chào thôi thì thiết tưởng cũng chẳng gồm giếc gì mà phải « đánh bạo ».

Nghiêm hay từ?

V. B. số 854:

Bắc-Ninh — Tin mừng — Chúng tôi vừa hay bạn Phạm quý Lan, ở xã Hội-phụ, Từ-sơn, Bắc-ninh đã vâng lệnh bà nghiêm mẫu làm lễ thành gia thất với một bạn gái ở Thái-bình.

Y chừng cụ bà « nghiêm » lắm. Còn cụ ông thì chắc hẳn là từ phụ hay huyền đường. Mà cần thận quá! phải nói rõ « làm lễ thành gia thất với một bạn gái ». Sợ độc giả tưởng lầm là với một bạn trai?

Thế thì lạ thực đấy!

V. B. số 856 trong mục « Tin Saigon »:

Người tương thuật cuộc đấu đò không ai lạ hơn là Trần đình Khiêm.

Nhưng người tương thuật cuộc đấu đó lại chính là Trần đình Khiêm, thế mới chết chứ!

HÀN ĐÀI SAN

Docteur ĐẶNG VŨ HỸ

Anclenne Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ đến 7 giờ

Chỉ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
18 & 18, Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội-vũ)
TÉL. 242

MUỐN ĐẸP

các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP



INNOXA
CỦA CÁC BÁC SỸ CHUYÊN MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI-LÝ
45, RUE RICHAUD
HANOI

Đã có bán

Thiền Lâm

Quyền-Thuật đấu-pháp đồ-bản
118 hình vẽ song luyến

Do một nhà đại quyền sư phái
Thiền-Lâm đã khéo xếp đặt các lối
đánh đỡ liên tiếp nhau và cách biến
động rất hợp phép tắc theo sức
trung bình của mọi người khiến ai
cũng có thể hiểu và học lấy một
cách dễ dàng.

Soạn rất công phu, in đẹp, bìa 7
màu, sách dày 130 trang.

Giá bán 0p.30 một cuốn

MINH - PHƯƠNG XUẤT - BẢN

Tổng phát hành toàn cõi Bắc-kỳ
LIBRAIRIE CENTRALE

110 Rue du Pont en bois - Hanoi

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho
M. Tô-vân-Đức

Các ngài muốn mua thì gửi thêm cho
0p06 nữa là 0p36 bằng tem cũng được

* Xin nhắc các đại-lý, nhà nào chạm
gửi releve hàng tháng về, chúng tôi sẽ
định gửi sách bán *

KHÓA CẤP ĐIỀN



HEO tọc làng, cứ ba năm lại có một khóa cấp điền. Bao nhiêu ruộng quan phân phát cho nhân đinh đều thu về để phân phát lại. Mỗi xuất hai sào, lần lượt, bắt đầu từ trên trở xuống đến hàng xã nhép. Vì thế mà bao nhiêu nạc, các ông trên vạc hết còn để cho bọn dưới những xương xẩu vứt đi. Cũng vì thế mà xã Chính thường thờ ơ, lãnh đạm trong khi các ông kia vỗ vập như mèo thấy mỡ. Ấy là chưa kể các ông còn hý hửng được dự vào bữa chén của ông tiên chỉ mới làng, nghĩa là mời từ hương lý trở lên đến chức sắc.

Nhưng khóa này khác hẳn mọi khóa. Ngọt tháng trời, không mấy ngày bác xã không nhắc nhòm tới. Bác chờ đợi, mong ngóng như khi còn bé bác mong ngóng tết ngay từ hôm hai mươi tháng chạp. Đến nỗi vợ bác phát gắt : « Nó đến thì rồi tự khắc nó đến, việc gì mà mình cứ bồn chồn nhắc nhòm luôn, mất cả công cả việc ».

Bác không cãi, chỉ mỉm cười, yên lặng. Nhưng lòng bác không sao yên lặng được.

Bác mong ngóng không phải vô cớ : vợ chồng bác quần bách quá, đã phải bán sạch ruộng cho bà chánh Bá. Bà ta vốn là một người làm ăn chắc chắn, cần thận, hay trông rõ hổ thóc. Thấy bác ngoài mấy thước đất ở không còn gì bảo lình, bà ta không ngần ngại, đã thu về hai mẫu trước kia vẫn cho bác thuê, chỉ để lại cho bác lình canh bảy sào ruộng cũ của bác. Bà thường nói một mình : « Thế cũng là tử tế lắm rồi. Chứ ai dại gì năm dao đằng lưỡi. »

Xã Chính không lo phiền. Bác tin chắc ở lời thầy bói, ở ngôi mộ, ở lời ông lý Khóa mà bác cho là một vị thánh sống.

Vả lại, xong công việc sang cát, còn bao nhiêu vốn liếng, bác đưa cả cho vợ con bôn tâu. Nhờ cái thùng vải sồi của vợ, nhờ hai hồ bàng của con, nhà bác sung túc, lại dễ ra được ít lời. Sự may mắn ấy đủ làm lòng mê tín của bác quên được nỗi lo phiền.

Nhưng bác chưa mãn nguyện. Bác thấy xã Bưng, xã Bật, người nào cũng cấy hàng bốn năm mẫu. Những ruộng ấy toàn là ruộng quan họ thuê được của các ông trên. Bác bắt chước, cũng đi khắp làng, chọn những ông nào mà bác cho là tưng bần nhưng đứng đắn, thực thà. Bác biết rằng phải thuê ngay từ hai năm, một năm hay ít ra bảy tám tháng trước ngày cấp điền. Không có thì họ thuê tranh mất. Còn giá ruộng cao, hạ là tùy từng thứ bực. Có nhiều phần ruộng rẻ thối ra mà bác không dám màng tới. Vì nó là của những tay học búa, thường đã gán cho bốn năm người rồi cũng nên. Thế mà tiền thuê ruộng thì

phải trả trước hoặc cả, hoặc nửa, hoặc một phần ba, phần tư, tùy theo sự khẩn cấp của nhà có ruộng.

Bác tính ra bác thuê được của ông hàn Năm hai sào thuộc vào số thượng đẳng điền. Ông ta đòi tám đồng. Bác vật nài mãi, bớt được năm hào và đã trả trước bốn đồng. Bác lại thuê được của hai cha con ông chánh Hạng bốn sào thuộc vào trung đẳng điền, nhưng cũng tốt chẳng kém gì hạng thượng đẳng. Bác trả trước một nửa là năm đồng, còn bác sẽ giao lại sau khi bắt ruộng. Bác đặc chỉ cho là bốn phần ruộng ấy bác thuê được rẻ quá. Ngoài ra, bác còn thuê được của ông lý Cốc, ông hương Canh, ông khản Kiệu sáu sào đều thuộc hạng trung đẳng. Bác trả trước người một đồng, người đồng rưỡi, người hai đồng, tính ra bác thuê tất cả được mẫu hai và ba chục bạc thuê bác đã trả được mười hai đồng rưỡi.

Nhưng hôm nay chính là ngày cấp điền thì bao nhiêu mong mỏi, chờ đợi đã dỗi ra lo lắng vẩn vơ.

Bác rẽ vào, ngồi cạnh xã Bưng và nhếch mép cười một cách nhạt nhẽo. Bác lật ngửa cái bát sành úp trên chõng tre : « Bà hàng cho tôi bát nước. » Rồi quay sang hỏi xã Bưng : « Thế nào, khóa năm nay cũng như mọi khóa chứ ? »

Xã Bật gác một chân lên đùi gối, trả lời :

— Rắc rối lắm !

Xã Chính sững sốt :

— Sao ? Sao lại rắc rối ?

Xã Bật đặc chỉ rung đùi cười :

— Rắc rối là rắc rối, chứ còn sao nữa ! Rắc rối ngay từ chớp bu trở xuống.

Xã Chính dương to đôi mắt như đợi cái nguy hiểm sắp tới.

Xã Bưng phì cười, rồi giảng giải :

— Bác nói như thế thì bác ấy hiểu thế nào được. Để tôi kể cho mà nghe. Thế này này : vừa rồi hai quan tại chức có gửi thiệp về trình làng. Một quan mới thăng Thị độc học sĩ đối hàm chánh ngũ.

Xã Chính hỏi :

— Sao bác biết là chánh ngũ ?



Bác lo và bác đâm ra ngờ vực, ngờ vực cả những người mà bác chắc chắn là tử tế, thực thà xưa nay. Không sao được, bác đành vin vào số mệnh : « Á sà, số mình khá thì vạn sự đều nên ».

— Nay bác Chính ! đi đầu mà hấp tấp, vội vàng, đầu cúi gằm xuống thế kia ?

Xã Chính giật mình, ngừng lên, thấy xã Bưng, xã Bật ngồi ở trong quán nước.

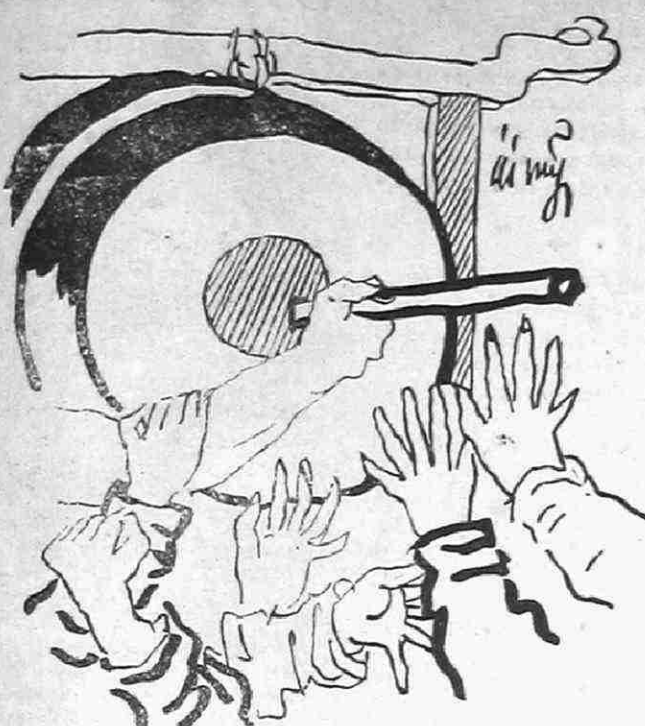
— Thì các cụ bảo thế, chứ mình biết quái gì. Còn một quan được thăng Hàn lâm thị độc đối hàm tòng ngũ.

Xã Chính ngắt lời :

— Các quan người thăng hay không thăng thì người vẫn ăn liền dưới cụ nhón tuần chứ sao ?

Xã Bưng cười :

— Nếu thế thì đã chả rắc rối. Đàng này còn vương cụ lãnh người lại tòng từ mới chết chứ.



con trâu

TRUYỆN DÀI của TRẦN-TIÊU
(Tiếp theo)

— Thi cụ ăn trên hai quan... cho khỏi rắc rối.
Xã Bưng trợn mắt, cãi :
— Ăn trên thế quái nào được ! Một đảng văn, một đảng võ. Thế mà võ bao giờ cũng kém văn những hai trật.
— Rầy nhì ! (Xã Chính bấm đốt tay) chánh ngữ rồi đến...
Xã Bật tính giúp :
— Rồi đến tông tứ, rồi đến chánh tứ.
Xã Chính mừng rỡ, cười nói :
— Thế thì quan... quan phủ người ăn trên cụ lãnh dứt đi rồi còn rắc rối gì nữa.
Xã Bưng :
— Đã đành rằng thế, nhưng còn quan huyện người tông ngũ, bước lên hai trật nữa thì cũng tông tứ như cụ lãnh.
Xã Chính vốn tinh nhu nhược và thích hòa giải :
— Thế thì cụ lãnh người cứ nhường quan huyện ngay đi có hợp không ? Một đảng tại chức, hàm mỗi năm một thăng. Một đảng hàm cứ thế cho đến suốt đời.
Xã Bật ngửa mặt vừa nhô râu cằm vừa cãi :
— Nếu cụ nghĩ như bác thì đã chả rắc rối. Đảng này cụ lại cho là khóa trước cụ vẫn ăn trên, ăn trên cả quan phủ nữa. Vậy bây giờ có nhường thì cụ chỉ nhường một quan phủ thôi.
Xã Chính vẫn giọng hòa giải :
— Thế thì quan huyện nhường cho cụ lãnh để người há dạ... mà đời thiết tưởng cụ lãnh người tuổi

tác. quan huyện cũng nên nhường là phải. Rồi khóa sau...
Xã Bưng ngắt lời :
— Ai chả muốn thế, nhưng mà ông cụ nhà bác có nghe cho đâu. Ông cụ hình như có thâm thù gì với cụ lãnh hay sao ấy. Ông vin lấy câu vi : *văn thời ngũ phẩm đã sang, võ thời ngũ phẩm còn mang gươm hầu*. Ông vin vào đây mà bắt định bắt cụ lãnh phải nhường. Chứ quan huyện người cao xa, biết đấy là đâu, còn cái trình hàm là theo lệ làng đó thôi.
Xã Chính hỏi :
— Thế việc đã ra đến làng chưa ?
— Hôm nay đây. Rồi phải đến quan xử mới xong, vì ông lý Cúc muốn đề quan phân xử.
— Phiền nhì !... Nhưng mà đâu thế nào cũng chẳng thiệt hại gì đến cánh mình.
— Sao lại không thiệt hại ? Thiệt hại lắm chứ ! Nếu việc ấy cứ kéo dài mãi. Đến lượt chúng mình bắt ruộng thì liệu còn đủ thời giờ mà cấy được không ?
Xã Chính muốn bàn sang chuyện khác :
— Thế ngoài việc rắc rối ấy còn việc gì ngăn trở nữa không ?
Xã Chính hỏi và trong lòng nom nớp sợ.
Xã Bưng ngậm hạm nước chè, hút thuốc xong, quay nhỏ toẹt ra ngoài đường rồi thủng thỉnh nói :
— Còn khối việc... Việc lấy trộm đất ruộng quan này. (Xã Chính giật nảy mình, mặt tái mét. Vì bác cũng có lấy trộm vài chục viên đất

về đắp các gốc cau. Bác không dám hé răng, sợ vỡ lở). Việc phân chia ruộng cho bọn xã mới bầu cử họ để lấy tiền sửa sang văn chỉ này. Việc ấy mới lại càng rối bết... Bác tính, ruộng quan bao giờ cũng chỉ có ngân ấy mà bọn xã cứ càng ngày càng đề mãi ra thì lấy ruộng các đầu mà phân phát cho đều... Nghe đầu các cụ bàn định tổng họ ra ngoài bãi. Nhưng khó lắm, vì tất họ đã chịu, nhất họ lại có bọn tây học về xúi ngấm. Các cụ cho bọn ấy toàn là tay cộng sản và rồi thế nào các cụ cũng kêu quan bỏ tù. Phải đấy ! cứ bỏ tù tuốt cả cho đỡ rắc rối.
Xã Chính không sao bỏ được câu chuyện trộm đất, bèn hỏi :
— Thế còn việc đào trộm đất, các cụ bàn ra sao ?
— Việc ấy, nghe đầu các cụ định bắt lỗi đương thứ, nhưng mà đương thứ khi nào họ chịu. Rồi họ sẽ lôi những người lấy trộm đất ra trình làng. (Xã Chính run cầm cập). Và lại, các cụ có ra lệnh cấm và bắt họ trông nom đầu?... Thế mà việc cũng khó phân xử đấy nhè. Mắc cái những người phạm vào lỗi ấy phần nhiều là những người tai mắt cả.
Xã Chính nghe câu ấy sung sướng như người vừa thoát nạn. Bác đã nhìn thấy chỗ dựa. Sau này, dù có thế nào, đã có các ông ấy ra đương đầu.
Nhưng bác vừa dỗi buồn ra vui vì câu nói vô tình của xã Bưng thì khôn nạn ! một câu nói cũng vô tình của xã Bật lại làm cho bác dỗi vui ra buồn :
— Có ! Họ đại gì lại đem những ông ấy ra trình làng. Rồi các bác xem, họ sẽ lôi những anh thấp hèn, « nẹp » về như hạng cánh mình. Làm thế, họ sẽ vừa được lòng các ông ấy, vừa tránh được lỗi của họ.
Ngoài đường, kẻ đi người lại mỗi lúc một đông. Xã Chính ngồi không yên. Bác lo và bác tưởng như ai cũng đề ý vào bác. Câu chuyện còn dở dang, bác đã vội đứng dậy ra về.
Xã Bưng cầm tay Chính giữ lại, nói :
— Đi đâu mà vội, việc bắt ruộng còn xơi mới đến bọn mình không biết chừng, có khi hàng tháng... Ấy này, tôi nghe thấy họ đồn đảng ấy

cũng thuê ruộng quan cấy, phải không ? Bao nhiêu cả thầy ?
Xã Chính bắt đắc-dĩ lại phải ngồi xuống, trả lời :
— Hơn mẫu Đảng ấy cũng thuê bốn năm mẫu như mọi khóa chứ ?
— Không. Khóa này hai chúng tôi cũng chỉ thuê mỗi đứa có hơn một mẫu như đảng ấy thôi. Vẫn biết thuê được nhiều thì lợi đấy, nhưng mà, nguy hiểm lắm. Sợ lại như lão xã Khả độ nào. Hần thuê những năm mẫu mà rút cục chỉ bắt được bốn, còn một mẫu bị họ tranh cướp mất cả. Cánh mình « nẹp » về, hễ bị họ tranh là cứ việc mất đất, không còn kêu vào đâu được... Thế đảng ấy thuê của những ai ?
— Của ông hàn Năm...
— Thôi, ông ấy thì chắc chắn lắm nhưng mà đất. Tam đồng phải không ?
— Bầy đồng rười. Trước ông ta cũng đòi tam đồng, đảng này vật mà mãi ông ta mới bớt cho năm hào.
— May cho đảng ấy gặp lúc ông ta dễ tính. Đảng này cũng đã đi bốn năm lần khẩu khẩu mãi mà ông ta nhất định không chịu bớt... Thế còn những ai nữa ?
— Bỏ con ông chánh Hằng, ông...
Xã Bưng ngắt lời :
— Ông bố thì chắc, chứ ông con thì nguy hiểm lắm. Hần cờ bạc, nợ dĩa, có khi đã cho thuê ba bốn chỗ rồi cũng nên. Sao mà đảng ấy táo bạo thế. Ai lại không biết rằng hần ta liều lĩnh, bạt mạng.
Xã Chính chưa hết lo về việc trộm đất, bây giờ lại lo thêm việc ruộng. Song bác cũng cãi giọng :
— Có thể nào thì đã có ông bố chịu.
— Phải, rồi đảng ấy cứ ra mà bắt ông bố chịu. Còn những ai nữa ?
Xã Chính giọng rầu rầu :
— Ông lý Cốc, ông hương Canh ông khan Kiệu.
Xã Bật từ nãy vẫn ngồi nghe, cất tiếng :
— Ai chứ khan Kiệu thì mất giá. Hần vào Thanh từ hôm kia rồi, còn đầu. Bác này mới học đòi có khác, bạ ai cũng chộp lấy.
(Còn nữa) TRẦN TIÊU

Đi ra bờ biển trước là đi đường lầy
Sức khỏe. Sau là phở
tân thân đẹp đi.

Nếu các bà mẹ một cái áo
tấm lụa mềm đầu dệt không
chung lời may không khéo
thì đừng mua những tấm gấm
về đẹp mà lại còn hại
đến sức khỏe là khác

Các bà muốn có
một cái áo làm hoàn lương
vừa đẹp lại vừa bền
Xin đòi cho được
Áo có dấu hiệu
CeCe
Của chính hãng
Cui Chung
đệt ra



(Tiếp theo trang 7)

Hay nếu ông cố viết luôn trong một trăm năm cho khỏi phải xuất bản thì càng tiện.

Chứ ông cứ « automatiquement » mà biến tư tưởng ông ra sách. — bây giờ ông đã có hơn 40 quyển rồi, — thì độc giả chúng tôi chẳng mấy lúc mà thành ra « automate » cả.

ĐIỂM BÁO

— Tại sao ông Thiêt - Can lại đi phỏng vấn ?

Vì rõ ràng là ông Thiêt - Can nên đi làm cái việc gì khác thì hơn.

Thiện Sĩ

Cũng phỏng vấn.

Cuộc phỏng vấn của ông Thiêt Can không lấy gì làm hay lắm. Muốn tìm những tài liệu hay và lạ hơn, chúng tôi sẽ mở một cuộc phỏng vấn như thế này :

« Tại sao ông chưa thôi viết văn ? »
Đề hỏi các nhà văn tự cho mình là tài giỏi xưa nay. Chắc là sẽ được biết nhiều điều mới lạ.

Chúng tôi sẽ phái người đi phỏng vấn đến nơi.

T. S.

Bờ hè trước mặt

Lý Toét say rượu qua đường hỏi người :

— Ông làm ơn chỉ cho số nhà 40.
— Ở bờ hè trước mặt.

Sáng đến bờ hè bên kia, muốn cho chắc chắn, Lý Toét lại hỏi người đi qua :

— Thưa ông, đây có phải là bờ hè trước mặt không ?

— Bờ hè trước mặt ? Ở bên kia chứ.

— Tôi hỏi bên kia, người ta bảo là ở bên này.

Của Thơ

Mộng huyệt

A — Đêm qua tao nằm mơ được làm vua.

B —Ồ ! thích nhỉ ?

A — Nhưng tức quá, tao lại làm vua... trong một lịch tuồng hát bội.

Của H-Thư

Rầu

THẦY — Kề vài giống có rầu nghe thử ?

TRÒ — Con mèo, con dè...

— Gì nữa ?

— (rưu sợ) — Và... và... thầy.

Hỏi dò

THẦY — Ba anh làm gì ?

TRÒ — Ba tôi buôn bán.

— Mẹ anh làm gì ?

— Mẹ tôi nấu ăn.

— Thế chị anh ?

— Chị tôi lấy chồng rồi ạ.

Của N.V. Yên

Đề cho đỡ buồn

QUAN TÒA — Sao anh lại đi bề trộm ngô của người ta.

TỘI NHÂN — Bầm quan lớn, tại con ngồi không ở nhà một mình, buồn quá nên con tìm cách làm việc cho đỡ buồn.

Của N. X. Bào

Nghề tự do.

Ông Chủ Báo — Chử ông khó đọc lắm. Sao ông không đánh máy những bài thơ của ông ?

Thi Sĩ — Nếu tôi biết đánh máy, ông lưỡng tôi còn làm thơ nữa sao ?

Thu xếp khéo.

Xã Xếp cho Ba Ếch vay ba hào để mua một vé Tombola Ánh Sáng. Xã Xếp đòi mãi tiền không được. Một hôm, Ba Ếch trả lời như thế này :

— Tôi không trả lời bác được, vì tôi không có một « bảo đại » nào, nhưng tôi cam đoan với bác rằng, nếu tôi trúng tòa nhà gạch tôi sẽ cho bác thuê với một giá hạ, lại vui lòng trừ ba hào ấy vào tiền nhà tháng đầu, nhưng nếu không may ra tôi không trúng, tôi sẽ xin trả lại bác cái vé số này mà tôi coi như mua hộ bác, như thế chúng ta không nợ nần gì nhau nữa.

Của Vua cười

Trong công đường

ÔNG HUYỀN — Thầy đã truyền cho bọn lính cơ xuống làng A. B. áp giải tên lý trưởng lên đây chưa ?

THẦY THỪA — Dạ, đã.

— Sao từ hôm qua đến này chưa thấy lên ?

— Dạ bầm quan, có lẽ người cai cơ không hiểu.

(Gật) — Minh là người bề trên, nếu không làm cho kẻ dưới quỳ mình hiểu mình được thì mình là đồ lỗi, là con bò, thầy đã hiểu chưa ?

— Dạ, chưa.

VÔ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier

HANOI — TEL. 77

Áo tắm bè

Hiệu dệt

PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ, HANOI — TEL. 974

Hiện đang trưng bày nhiều kiểu áo tắm mới lạ. Trước khi đi nghỉ mát, xin mời các bà, các cô lựa chọn kiểu áo để so sánh với các hãng khác.

AI MUỐN ???



Kho sự huyện ở cửa 65 phố Áo-thuật, xin gửi mandat hoặc tem 5p.59. (Xa thêm 5p.15 cước phí)

Hãy đọc
ÁO - THUẬT
TẬP - CHÍ

Bán nguyệt san khảo cứu về

khóa Áo-thuật. Một năm 1940. Số tháng 1920.

Thư, mandat gửi cho :

NGUYỄN THÀNH LONG

chủ nhiệm Áo-thuật tập-chí
146, Rue des Marins, Choisan (Cochinchine)

Phạm lê Bông sửa soạn đi TÂY

GOVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE

Titre d'identité

N° B 59089

Tên họ Phạm lê - Bông
 Người nước Nam - Cường
 Nghề nghiệp Báo - Hoàng
 Ngày sinh cùng với báo Xứ - Sở

Hanoi, ngày 21 Juin 1939



Điền chỉ
và chữ ký



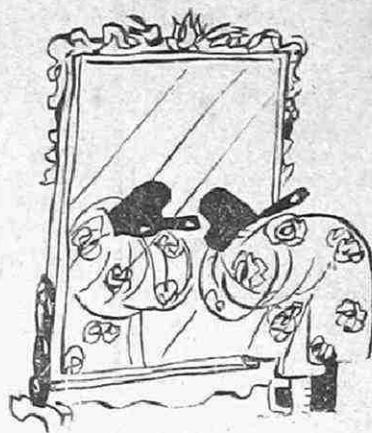
Giấu hiệu

Giấu riêng về
đầu và người :
Ôc nhẹ. — Một
chân thấp, một
chân cao, cách
nhau độ 3 phân
bằng bề dày đế
hìa.

vết riêng: giữa
ngực, 1 vết sâu
hình cái kim
khánh, dọc 5 phân
ngang 2 phân.

Ông Phạm lê Bông, viên-trưởng nhân dân đại-
biểu viện, báo-hoàng, và buôn pháo, được cử
sang Pháp dự lễ kỷ niệm một trăm năm mươi
năm Cuộc Cách-Mệnh

Trước khi đi, ông có sửa soạn rất cẩn thận. Nhà
phóng viên tò mò của bản báo đã dính chặt được
những cử chỉ của ông để lưu lại cho hậu thế.



ÔNG BÔNG TẬP CHÀO

Giấy căn cước của ông Phạm lê Bông



— Mỗi bài diễn văn đều đánh số riêng. Ông nhớ
khéo kéo nhâm. Bài số 1 ông sẽ đọc khi lên
máy bay; số 2, khi ở máy bay xuống; số 3 lúc
đến thuê phòng ngủ... Chỗ nào nên cúi đầu, chỗ nào
nên nựng lên, đều có chưa rõ ràng cả.



ÔNG BÔNG DẶN ÔNG TÒN THẤT BÌNH — Khi
nhận được điện tin báo tôi đã bước chân xuống
đất Pháp, trong tờ Nam-Cường và Xứ-Sở, mỗi
kỳ ông phải dành riêng hai cột đầu trang nhất,
phóng in « ảnh tôi bắt tay các quý-quan bên ấy ».

BÀ BÔNG BÁO ÔNG BÔNG — Sang
bên ấy, các báo có chụp ảnh cậu,
thì cậu cứ đứng nghiêng như thế
này. Người xem ảnh sẽ không biết
cậu đội mũ cánh chuồn một cánh
và đi có một chiếc ủng.



ÔNG BÔNG BÁN KHOAN
— Khờ quá ! không biết đến
Paris sẽ mời được những
quan nào uống sâm banh
cho mình !



Phóng sự tò mò
của TÒ TỰ'

Tại sao uống thuốc hoài mà không khỏi?



Uống thuốc hoài mà không khỏi là bởi quý ngài không chọn thuốc. Mỗi khi rũi có bệnh, hãy lựa cho được thuốc chuyên môn mà dùng. Trong Nam, thuốc ho, điều kinh của hiệu **PHỤC-HƯNG Y-QUÁN** Cholon bảo chế được tin dụng nhiều là nhờ cái đặc biệt thuốc chuyên môn, trị mau lẹ, dứt tuyệt và dễ uống. Chúng tôi xin giới thiệu với đồng bào ở Bắc, hãy dùng thử mới biết cái tài trị bệnh của thuốc **PHỤC HƯNG**.

Được phở lành được

Trị các bệnh ho mới phát, ho khàn, có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, để rồi ho sản hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai bà vai đau, đầu xây xẩm, mắt ngủ, ón lạch, xót xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 21 giờ. Giá mỗi hộp 1,00.

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hắt trời sụt. Huyết kinh bầm đen, huyết kinh khi nhiều, khi ít. Tử cung sưng, có mũ, đau trắng da dười, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thất lưng. Uống trong 1 hộp *Bach-giên-hoàn* thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch Đái. Mau có thai. Giá mỗi hộp 1,00.

Cố tinh ích thọ

Chuyên trị bệnh Di tinh, Mộng tinh, Huyết tinh. Các chứng hồi hộp, chóng váng, đầu xây xẩm, hết liền trong ngày đầu. Uống trong một hộp thì hết đau mỗi các khớp xương, không còn đau lưng, lòng thấy bằng bái, làm việc phần chần hơn lên, không biết mệt, hết mơ mộng.

Bệnh nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng hơn 5, 7 năm, uống nhiều lắm 5 hộp là không còn tái trở lại nữa. Cái đặc biệt của thuốc *Cố-tinh-ích-thọ* là ở chỗ bình không trở lại.

Giá mỗi hộp 1,00
(Gửi Contre Remboursement)
Tổng phát hành phía Bắc:
VĂN HÓA
8, Rue des Cantonnais — Hanoi
Tổng phát hành phía Nam:
VÕ-DÌNH-DẪN
323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu-Đốt Hai-phong
Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Colzès Hanoi

Việc tuân lễ

(Tiếp theo trang 5)

(Dưới đây là thư của một người thợ hãng Ford yêu cầu N.N. đăng lên báo)

Cuộc đình công ở hãng Ford kéo dài

Đã ba hôm nay, từ ngày thứ ba 13-6, 300 thợ hãng Ford nghỉ việc. Trước khi họ đình công, có đưa bản yêu sách lên cho chủ đòi mấy điều cốt yếu.

- 1) Lương dưới 0p.60 tăng 30% trên 0p.61 tăng 20%.
 - 2) Giờ làm quá làm giả gấp đôi.
 - 3) Chiều thứ bảy phải làm việc, tính công nửa ngày, không được linh giờ.
 - 4) Không được đánh đập và cúp lương.
 - 5) Không được đuổi đại biểu và thợ. Đã nhiều lần thợ lên tòa thanh tra leo động yêu cầu can thiệp nhưng vẫn chưa có hiệu quả.
- Sáng ngày 15-6, hồi 9 giờ số một thám cho bắt một người thợ tên là *Dán*, tu cho là xúi giục anh em nghỉ việc.

Một người thợ

Cùng ông Thiệt Can, phóng viên báo Con Ong

Ông phóng vấn tôi. Tôi đã trả lời. Tôi đã thành thực mà trả lời. Vì sự thực tôi không nhớ tôi vẫn bắt đầu viết văn từ năm nào, và sự thực, tôi không hiểu vì sao tôi viết văn.

Thế mà, là quá! trong « Con Ong » số 3, ông lại viết về tôi những câu có giọng hờn dỗi và mỉa mai được.

Tôi có thể trả lời ông bằng những « lời to tát », bằng những lời văn hoa, bằng những lời không thành thực, nhưng tôi không muốn thế.

Khái Hưng

Cũng trong bài phỏng vấn đó, ông Thiệt Can có thuật sai một câu trả lời của tôi khi ông hỏi tôi về ông Thế Lữ: « Ông Thế Lữ không có đây, nhưng sáng mai ông có thể gặp hẳn được... »

Tôi nhớ rõ hôm ấy tôi không dùng chữ *hán*, và từ xưa tới nay tôi cũng chưa dùng chữ ấy bao giờ đối với bất cứ ai. Vậy xin cải chính lời ông Thiệt Can.

K.H.

BÁO, SÁCH MỚI

« NGƯỜI MỚI », cơ quan văn chương và xã hội, tập mới (série nouvelle), do một số các bạn trẻ chủ trương và viết bài.

Xuất bản mỗi tháng 2 kỳ, ngày 5 và 20, giá báo: một số 0p.10, 6 tháng 1p.00, 1 năm 2 p.00.

Thư từ và mandat gửi cho: M. Nguyễn-thượng-Khánh 75 Julien blanc (Etage) Hanoi.

— Đông Phương tạp chí, giá mỗi số 0p.15.
Tòa báo: 21 Galliéni, Mỹ-tho.

— Bắc kỳ dân báo, ra ngày thứ bảy; báo quán: 4 Tô Tịch, Hanoi.

— Sông lòng, tiểu thuyết của Mai-Hưng do nhà Bảo-Toàn xuất bản, giá 0p.15

— Một đêm trong rừng thẳm, của Lê-vinh-Tuy, giá 0p.05

CÂU Ô

Cần người làm
— Cần ngay một thiếu nữ thạo tiếng Pháp, giao thiệp lịch sự để tiếp đãi khách hàng. Có sẵn chỗ ăn ở. Hỏi: Hiệu Văn Khôi, 80 Mandarins, Tuyên-quang.

— Cần một ông giáo hay bà giáo có bằng tú tài để trông nom mấy đứa trẻ học ở 3e classe Lycée A. S. trong ba tháng hè ở Đồ-sơn. Hỏi: 8 bis, Avenue Puginier, Hanoi.

— Cần ngay một người có bằng thành chung hoặc tú tài một hay hai phần đi xa dạy mấy cậu bé trong hai tháng hè.

Hỏi M. Hà vũ Quỳnh tri châu Phục hòa par Đông-khê.

Tìm việc làm
— Nhận dạy pháp văn và toán pháp, từ năm thứ ba, ban Thành chung giờ xuống.

Hỏi M. Tiến: 35 Route Mandarine Hanoi

— Có D.E.P.S.F.I., B.E. và B.E.P.S. muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Hỏi M. Chung, Cai Electricien, Service des Tramsways électriques à Hanoi.

— Trẻ tuổi, có bằng Thành chung, Hiện đang học ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Hỏi M. Chắt, 24 Mạc đĩnh Chi, Hanoi.

— Trẻ tuổi, có bằng thạc h chung,



Nhiều cách xử thế ở Pháp do phép lịch sự mà có. Song, vì theo luôn, những cử chỉ lịch sự đó thành thói quen và nhiều khi người ta theo mà không hiểu nguyên cớ.

Trong một bữa tiệc, không nên công kích một nghề nào. Ta không quen hết các người trong bữa tiệc thì biết đâu trong số đó chẳng có người làm nghề mà ta công kích. Cũng vì muốn tránh điều bất tiện ấy, trước khi vào ăn, nhà chủ thường giới thiệu các người mời với nhau và đặt xếp các người quen nhau ngồi cạnh nhau.

Khi đánh diêm, người ta cũng bật vào phía trong mình chứ không bật ra ngoài, cốt ý tránh sự phiền đến người khác, có khi làm cháy áo người ta.

Khi đánh diêm mời ai hút thuốc, phải châm cho mình trước và cho người ta sau; cốt ý là bao nhiêu mùi khói và diêm sinh lúc đầu mình phải chịu.

Mời ai uống rượu hay rót rượu cho cả một bàn tiệc, thì khi vừa mở xong chai rượu, mình phải rót cho mình một ít rồi mới rót vào các cốc khác đây, và sau cùng lại quay lại rót cốc mình cho đầy bằng mọi người. Cốt ý để mình chịu cái nóng hoặc si còn dính ở chai lúc đầu tiên và những cần rượu khi cuối cùng.

MAI HIÊN

giỏi Pháp văn, muốn tìm một chỗ Précepteur hay Répétiteur trong vụ nghỉ hè sắp tới. Viết thư cho người « correspondant » của tôi: M. Lê đức Chung, 13 phố Bắc-ninh, Hanoi.

— Trẻ tuổi, học lực bằng thành chung, muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia (Hanoi) Hỏi M. Định, 10 Jules Ferry, Hanoi.

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN-CAO-LUYẾN
HOANG-NHƯ-TIỆP
Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 678

Vêtements d'enfants



VĨNH-LONG

53 Rue de la Citadelle 53
HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ em mở trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẬP ĐÔNG-DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐO CẮT THEO MẪU

RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LÊ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH LONG

Ngày Nay ở khắp nơi

Tin Huế

Lễ Hưng-quốc Khánh-Niệm đã cử hành trọng thể vào ngày mồng hai tháng năm ta. Lễ này trước kia không ai nghĩ đến, cả đức Gia-Long và mấy vị hoàng đế nối ngôi sau. Có lẽ thời ấy đức Gia-Long tháng quân Tây-sơn, thì cũng như anh em trong nhà hơn nhau, nên không ai muốn dùng đến hai chữ Hưng quốc. Nghĩ cũng phải, vì thời ấy nước không mất thì hưng quốc thế nào được, có chăng là phục hưng được Nguyễn triều.

Nhưng sau hồi ấy khá xa, đức Tiên đế nghĩ ngay đến ngày hưng quốc của Triều Nguyễn. Và đặt ra cái lễ và cái lệ này. Hàng năm đến ngày mồng hai tháng năm đất thần kinh lại được trang hoàng long lộng lẫy.

Nhưg năm nay.

Buổi mai người ta nghe 110 tiếng lệnh nổ vang trời. Buổi chiều đưa thuyền. Buổi tối có ban võ ca múa và hát trước Phủ-văn-Lâu.

Trong chương trình có nói thêm: thành phố sẽ thắp đèn và treo cờ. Đèn thì đã có đèn điện sẵn. Còn cờ thì treo ít quá. Thành phố Huế đang ngủ mê tỵ nhiên trở mình rồi... ngủ lại.

Người ta nói với nhau lễ Khánh-Niệm năm nay nhỏ vì hoàng thượng ngự qua Tây. Nhiều người nhà quê lên tỉnh thành xem lễ ngự gác hồi.

— «Ngài-ngự» đã đi qua Tây rồi à?

— Chưa ngai mới về? Họ nói chuyện với nhau và đưa mắt liếc về phía hoàng cung một cách cung kính.

Hoàng đế đi không hẹn ngày về. Biết trả lời với họ thế nào được? Nhưng người ta cũng đoán liệu: Có lẽ lúc nào ngài rời được cập can (caones) ngài mới rời khỏi thành Cannes. Còn ông Phạm Quỳnh và ông Nguyễn tiến Lãng? Hai ông này cũng không hẹn ngày về, nhưng cũng không ai đợi về.

Một tờ báo Pháp, — tờ Excelsior — vì Hoàng đế nước Nam cỡi máy bay sang Pháp như chuyện mấy người cỡi tấm nệm búp (tapis mer-veilleux) bay trên không. Một chuyến trong « Một nghìn và một đêm lẻ ». Vì như thế xa xuôi quá. Giá họ biết chuyện nước Nam thì họ vì thế này nghe hay và đúng hơn: « Hoàng đế nước Nam đã kỵ hạc du... Tây ».

Hồi hoàng gia còn ở Huế những chiếc xe hơi hiệu P. I. (Palais impérial) chạy loáng đường và đẹp không xe nào bằng. Nhưng từ lúc Hoàng đế ngự sang Pháp, những xe giá... cao ấy biến đâu mất, những chỗ cho những xe cũng hiệu P. I. ẹp ẹp và xấu hơn xe trước nhiều.

Hiệu P. I. lần này không biết có phải của « Palais Impérial » không, hay chỉ là những xe « Par Intérim »?

Thịnh Không

Tin Saigon

Nhóm La Lutte bị khám xét lần thứ hai

BA giờ chiều thứ ba rồi, nhóm La Lutte (Tranh đấu) lại bị viên cô mật thám đến viếng nữa. Nhưng lần này không khám xét lời thôi, chỉ gỡ tám « lịch trần » đã đưa sáu ông Tạ thu Thân, Trần Văn Thạch, Phan Văn Hùm, Phan Văn Chánh, Trần Văn Sĩ và Nguyễn Văn Số ra tranh cử nghị viên Quân-hạt mới rồi. Những người thường ở giữ báo quán chỉ bị hỏi ba câu mà họ trả lời « không biết » là:

- Ai viết lịch trần ?
- Ai đem in ?
- Nhà in nào in ?

Thế rồi ông cô gỡ tám lịch trần dán trên tường mang về, sau khi để giấy lại đôi sáu chiến sĩ ấy đến trả lời mấy câu hỏi...

Ra trước pháp luật

9 giờ sáng hôm sau, các ông Phan Văn Hùm, Trần Văn Thạch, Phan Văn Chánh và Trần Văn Sĩ lại ty hành chính đại biện. Ở đây, viên cô mật thám Vidal hỏi ông Hùm:

- Ai đặt chương trình của nhóm La Lutte ?
- Tôi.
- Mục đích của ông khi đặt chương trình này ?
- Đặng ra tranh cử nghị viên

Quân hạt.

Rồi viên cô mật thám hỏi: — Tại sao trong chương trình có những câu: *Phản đối: ngạo quý chiến tranh; Dự bị quân sự, và đối: rút ngao quý chiến tranh đặng đảo kinh, làm cầu...* — Đó là những điều thích của của xã hội.

Viên cô mật thám lại hỏi:

— Tại sao lại phản đối « ngạo quý chiến tranh » ?

— Chúng tôi theo đuổi một chương trình rõ rệt. Hòa bình xã hội. Phản đối « ngạo quý chiến tranh », bởi vì nếu còn ngạo quý chiến tranh thì chính phủ phải tăng thuế và tăng thuế tức là có hại cho hạng cần lao, là những người mà tôi thay mặt và bênh vực.

Tôi phiên các ông khác vào. Những câu trả lời đại khái giống câu trả lời của ông Hùm chỉ khác là hỏi ai đặt chương trình — tức là lịch trần — thì các ông bảo không biết thôi.

TRẦN-VĂN-LAI (Saigon)

Đòi tem mới lầy tem cũ

Cần mua một giá cao tem Đông-ương và Pháp hạng to thôi (hàng nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch, không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới dùng dán thư.

Chỗ ở:

N - k. Hoan

47, Blockhaus Nord — Hanoi

BỆNH VIỆN

(Tiếp theo trang 9)

— Vãn ghét nhau đấy. Hừ! hai gã thực là ngộ nghĩnh! họ ở đây đã mười bảy năm, và cả hai, gồm lại không có được lấy một lá phổi lành mạnh. Mà họ không thể nhìn mặt nhau được. Tôi đã phải từ chối không nghe những lời họ kiện cáo nhau. Phòng Campbell ở ngay trên phòng Leod và ông ta chơi violon. Đó là cái cơ làm cho Leod cáu bẳn. Ông ta nói ông ta nghe đi nghe lại mãi cái bài « cô cũ » ấy từ mười lăm năm nay rồi, nhưng theo lời ông kia thì ông này mù tịt âm nhạc chẳng hề phân biệt nổi điệu nào ra điệu nào. Leod đòi tới bắt Campbell thôi không được kéo nữa, nhưng ông ta có quyền đàn địch vào những giờ không cấm chửi! Tôi đã xin ông Leod dời phòng, nhưng không ăn thua. Cứ tin ông ta thì Campbell chơi âm nhạc chỉ cốt để ông ta chán ghét cái phòng của ông ta, cái phòng tốt nhất ở bệnh viện, và « tiên sinh » không sẵn sàng để ai bịp mình: kể cũng ngộ thực, chừng ấy tuổi đầu rồi mà còn đi tìm hết các cách để đầu độc đời nhau. Họ ăn cùng bàn, cùng nhau đá nh bài, và không một ngày nào là không cãi nhau. Thậm chí thoáng tôi lại dọa mời cả hai ngài ra khỏi bệnh viện, khiến hai ngài đấu dũa. Họ chẳng ưng đi một tí nào. Họ ở đây lâu quá rồi. Chẳng ai

còn sấn sóc tới họ nữa và họ cũng khó lòng có thể xoay sở kiếm ăn được. Cách đây mấy năm, Campbell đã muốn nghỉ hai tháng. Chỉ tám hôm sau ông ta đã mò về. Ở ngoài, ông ta đến võ ốc vi huyền nào và người đi người lại tấp nập làm cho ông ta kính hoảng.

Khi đã lành mạnh hơn và được sống trợn với bọn bệnh nhân, Ashenden thấy mình ở trong một xã hội rất ngộ nghĩnh. Một buổi sáng, bác sĩ cho phép ông từ nay dùng trụ ở phòng ăn, một phòng lớn, thấp, cửa rộng, lúc nào cũng mở, qua đó, những ngày sáng sủa, ánh mặt trời ủa vào như thác. Phải một ít lâu, ông mới hết hồ nghi trong đám đông ấy. Già trẻ, đủ các tuổi. Có người như Leod và Campbell đã ở bệnh viện năm ấy sang năm khác và định chết ở đấy; có người chỉ mới đến độ vài tháng. Một quả nữ, cô Atkin, cứ mùa đông lại đến, còn mùa hè thì ở nhà các bà con. Bệnh cô đã gần bình phục hẳn, và cô có thể ở đâu cũng được, nhưng cô chỉ thích ở bệnh viện thôi. Vì là khách lâu năm, cô đã chiếm một địa vị mà

hầu hết phải công nhận; cô là viên thư ký hàm của thư viện và máy may tao tao với cô chánh khán hộ. Cô chỉ thích được chuyện trò huyền thiên, nhưng chuyện gì cô cũng thuật lại. Ông bác-sĩ cần biết bệnh nhân có bằng lòng không, họ hòa thuận với nhau ra sao, họ có theo đúng những lời dặn bảo của ông không. Ít có việc gì thoát được con mắt sắc của cô Atkin, và cô trình cho cô chánh khán hộ và bác sĩ biết. Vì cô thâm niên, cô được ăn cùng bàn với Leod và Campbell và một ông nguyên soái già nhờ về chức trọng tước cao được người ta đặt ngồi đấy. Bàn ấy cũng không có gì đặc sắc hơn các bàn khác, nhưng vì dành riêng cho những bệnh nhân thành cái bàn quý nhất. Nhiều bà cô tuổi đã cấu kính bạc tức về nỗi bị người ta hy sinh cho cô Atkin, dù cô này mỗi mùa hạ vắng mặt đến bốn, năm tháng. Sau Leod và Campbell đến một ông quan già xứ Ấn-độ. Ông đã cai trị cả một tỉnh, và ông hẳn học mong cho Leod hay Campbell chóng chết đi để ông lên kế thừa họ ở bàn nhất. Ashenden

lâm quen với Campbell. Một cái ống dài trên đỉnh có cái sọ hói. Người ta thường tự hỏi không biết tại sao chân tay ông lại không rời khỏi tấm nệm mảnh khảnh của ông. Dẫn đeo, dùm đó trong chiếc ghế bành, ông giống như một con mứa rôi. Ông câu cạy và đa nghi. Câu hỏi thứ nhất của ông là:

— Ông có yêu âm nhạc không?

— Có.

— Ở đây, chẳng ai hiểu mô té gì hết. Tôi chơi violon. Nhưng mà vì ông sành âm nhạc thì xin mời ông đến chơi với tôi kéo cho một mình ông nghe.

Leod nghe thấy liền nó:

— Ông chớ tin mà khốn. Ghé tớm làm kia!

Cô Atkin vội kêu:

— Ông khá ỡ qua! Ông Campbell kéo hay lắm đấy chứ.

— Ở cái xô chết rập này không có lấy một người có thể phân biệt được tiếng « si » với tiếng « fa »

Campbell nói thế. Leod mỉm cười chế nhạo lảng xa. Cô Atkin cố thu xếp cho êm câu chuyện:

— Ông đừng lưu ý tới những lời ông ta nói.

— Không nguy hiểm gì mà. Nhưng rồi tôi sẽ cho hẳn biết tay tôi.

(Còn nữa)

Somerset Maugham

Enseignement par correspondance

Français - Mathématiques - Sciences

A partir du 15 Juin 1939 Mensualités

Préparation au B.E. et au D.E.P.S. 4p.00

Cours de 1ère et de 2ème années E.P.S. 3, 00

Cours de Français pour les adultes 2, 50

Préparation aux Concours d'entrée aux lycées et aux écoles P. S. 2, 50

Pour tous renseignements, écrire à

l'Ecole TRITON - Hanoi

Joindre une enveloppe timbrée pour la réponse.

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng chuyên sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế - Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp, uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rất nọc. Thuốc lậu 0p.60 một hộp. Giang-mai 0p.70. Hạ cam 0p.30. **ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haidương - Ich-Tri Ninh-binh. Mai-Linh 60-62 Paul Doumer, Haiphong**

Docteur

Cao xuân Cầm

de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans - Hanoi (Phố chợ Đông, cạnh Hội Hợp-Thiện)

Sách « Nói chuyện nuôi con » của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bà-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 @ một quyển

Thuốc quăn và xi-gà

MELIA

Hút êm dịu

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Co L^{te} 21 B^{de} Henri-Rivière HANOI

Sâm Nhung Bách Bộ Hồng - Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khối đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khi, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãn tinh, liệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bế hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bộ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nhien với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cần-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được miễn nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tinh lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa liệt bất dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng - Khê »

Không chứa ian chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng - Khê

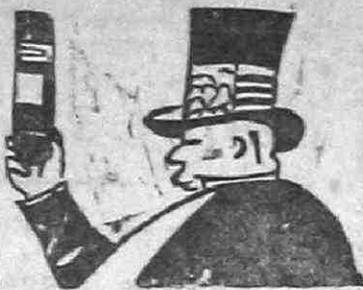
Giấy chep má buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì kẻ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 38, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rất nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-khê số 14 cũng khỏi rất nọc một cách êm dềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hòm, Hanoi (Route de Huế)

Làm việc cho con, bốc thuốc chẩn, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đồng hộp, đồng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp ở nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc gì, có đưa chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê ở Hội-chợ Haiphong năm 1937 được « An Toàn-quyền » và quan [Thống-sư] ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Đại tinh vàng » và được « Hạng cấp » « Hội-chợ Huế. Kỳ đầu vào công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Đại tinh vàng ». Có biên 2 cuốn sách thuốc « Đại-dinh Y-được » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang » khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-khê xin nhận kỳ đầu hiện Phật 12 tay.

RƯỢU CHỒI HOA - KỶ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được
đỏ da, thanh thản, mạnh khỏe như thường,
không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ
vừa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
tê-thấp, tê-thao, đau lưng, đau mình,
đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt,
tôm thịt, sai gân, bị đờn, bị ngã chầy
máu, đứt tay, cầm hàn, cầm thử, xoa đều
khỏi vết, liền liền vết cũng. (Ai muốn
mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-Lý).
Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các
tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA - KỶ
Hộp lớn: 150 grs brut: 5700
Hộp nhỏ: 80 grs: 3700

Tôi mới về...

Cách hai năm trời không quảng cáo nữa là vì tôi
cần có ngày giờ để học thêm mấy khoa huyền
bí về tử vi và địa lý, nay đã hoàn toàn tôi mới
trở về quê hương và mở phòng coi bói để giúp bà
con giải quyết những sự khó khăn về tinh thần.



Các ngài muốn hiểu
rõ những điều bí
hiểm trong đời các
ngài như về công
đanh, tình duyên,
vận hạn, mồ mả

thì biên thơ cho tôi, gửi tên tuổi, họ, và kèm ngân
phiếu làm tiền nhuận bút, trong ít bữa sẽ nhận được
bản số nói đủ cả về tương lai, dĩ vãng và hiện tại.

Professeur NGÔ VI THIẾT

N. 15 voie 34 — Hanoi
(đốc Hàng Than, sau chùa Hoa-giai)
Giá coi: coi quẻ 1p.00 — Tử vi 5p.00.



**SỮA
NESTLÉ
Hiệu Con Chim**

**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP**



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIÊN ĐỒNG LẬP BỒN

Hội Đồng-Pháp về danh hiệu vốn 4.000.000 phát lần, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41.
Món tiền lưu trữ 1.154.678p.41
Tính đến ngày 31 Décembre 1935 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐỒNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**

Tổng Cục **GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN**
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI **QUẢN LÝ Ở SAIGON**
30-32 Phố Paul-Bert—Giấy số 892 63, Đường Kinh-Lập—Giấy số 24,223

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng AVRIL 1939) là: **1.057.492\$83**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI Những số trúng ngày 31 MAI 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại sở Quân-lý, số 68, đường Kinh-Lập, Saigon
Do bà Pisler ở Saigon chủ tọa, các ông Phạm văn Thao, chủ hãng Auto acco-
sires ở Saigon và Trần đăng Thế, chủ hãng Cycles modernes ở Saigon dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ — Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung ở hàng phiếu "A" có "A.T."
khi trúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc xổ số miễn trừ cho hàng phiếu A.T. cũng mở
theo cách thức đó. Mở bằng bốc thăm xe lửa "FICHET" — hành xe đầu có từ 0 đến 2,
còn những hàng xe sau có từ 0 đến 9. Vội mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có
thể thay đổi từ 0 đến 9.
Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra,
để tìm số trúng.
Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.
Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.
Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng.
Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.
Về cuộc xổ số gấu bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe
kiểu "FICHET" có từ số 0 đến số 9.
Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Những phiếu
trúng nhân
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN ĐOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2047-2834-
2666-0345-0156-0425-0605-1259-2976-0699-0853-
1147-0766-2826-0336-1589-0457-0358-2010-2454-
2050-2433-2428-1836-0557-0338.
Phiếu về danh ở Namdinh, phiếu 400p
M. Phan Lưu Tân chủ hãng xe ở Bình-định,
phiếu 2000p

543\$
2.000.

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần
Những số đã quay ở bánh xe ra: 9705-10638-
Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon
Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi

9.705;
40.638

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2053-0237-1966
1612-1010-0563-0983-1325-1110-1042-2367-1644-
0151-2456-0303-0425-2617-2656-0036.
M. René Laffon, 16 rue Jouhaux Hanoi, phiếu 1000p

18.983

Lần mở thứ ba: Khởi phải đóng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh: 1132-1147-2314-1631
1096-1333-1146-1343-1012-0747-1892-1710-1346-
1605-0420-2446-0961-2824-1105.

1.000.

Khi trúng số thì chủ về cả việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 JUIN 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-
cục (Bắt động-sản của Bàn-hội) 30-32, phố Tràng-Tiền, Hanoi

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to lớn?
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về
VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lãi.
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mệnh
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn về.

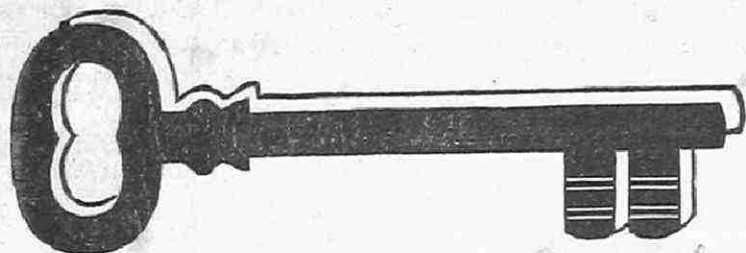
Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ về còn được hưởng thêm
tiền lãi càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm	
tháng 30\$ đã gây (ít nhất là	12.000\$
20.	8.000.
10.	4.000.
5.	2.000.
2,50	1.000.
1,25	500.

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách



Biểu các ngài cái chìa này



đề mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gửi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanh son

88 JAMBERT - HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les arti-
cles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và **PHONG TÍNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỐ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chằng luận
là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa
thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tổng lời
gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi